



No./Số:

Credit Facility Agreement
Hợp Đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng

Executed at/Được ký kết tại [.....]

Date/Ngày (the “Effective Date”/“Ngày Hiệu Lực”) [.....]

Mr./Mrs./Ms./Miss , a citizen, age , status *single/married/divorced* , holding passport number/identification card number dated , and having an address at (hereinafter called the “**Credit Applicant**”),
*Ông/bà , công dân , tuổi , tình trạng hôn nhân [độc thân/đã kết hôn/đã ly hôn] , mang hộ chiếu/CMND/CCCD số cấp ngày , và có địa chỉ tại (sau đây được gọi là “**Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng**”),*

We, , represented by , incorporated and registered as a legal entity in accordance with the laws and regulations of Vietnam, having Enterprise Registration Certificate No. , having a registered office at , Vietnam (hereinafter called the “**Credit Applicant**”),

*Chúng tôi, , do làm đại diện, được thành lập và đăng ký với tư cách là một pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam, có Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số , có trụ sở đăng ký tại , Việt Nam (sau đây được gọi là “**Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng**”),*

wish/wishes to obtain financial accommodation from **KASIKORNBANK Public Company Limited - Ho Chi Minh City Branch**, having a registered office at Sun Wah Tower, 115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam with the Enterprise Registration Certificate No. 0316720237 dated 24 February 2021 issued by Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City (hereinafter called the “**Bank**”), and the Bank agrees to provide the financial accommodation to the Credit Applicant for the purpose specified in Clause 1 below.

*có nhu cầu được cấp khoản vay tín dụng bởi **Ngân Hàng Đại Chúng TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh**, có trụ sở đăng ký tại Tòa nhà Sun Wah Tower, Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam và Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0316720237 ngày 24 tháng 2 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp (sau đây được gọi là “**Ngân Hàng**”), và Ngân Hàng đồng ý cấp khoản vay tín dụng cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng để phục vụ mục đích được nêu cụ thể tại Điều 1 dưới đây.*

Now, therefore, the Credit Applicant and the Bank agree to enter into this Credit Facility Agreement (the “**Agreement**”) in evidence of the acceptance of the financial accommodation under the terms and conditions as follows:



Nay, do vậy, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng đồng ý ký kết Hợp Đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng này ("**Hợp Đồng**") để làm bằng chứng cho việc chấp nhận khoản vay tín dụng theo các điều khoản và điều kiện sau đây:

1. Facility and Availability Period / Khoản Tín Dụng và Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức

1.1 The Credit Applicant shall utilize the credit facility(ies) supported by the Bank in form of the credit facility(ies) and in the amount not exceeding the credit limit of each type of credit facility as specified below (hereinafter, if not particularly specify, each and collectively called the "**Facility**"):

*Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ yêu cầu giải ngân (các) khoản tín dụng được hỗ trợ bởi Ngân Hàng dưới hình thức (các) khoản tín dụng và với số tiền không vượt quá hạn mức tín dụng của mỗi loại của khoản tín dụng được nêu cụ thể dưới đây (sau đây, nếu không quy định cụ thể, mỗi và tất cả được gọi là "**Khoản Tín Dụng**):*

No. <i>STT</i>	Type of Facility <i>Khoản Tín Dụng</i>	Purpose of Facility <i>Mục Đích của Khoản Tín Dụng</i>	Facility Limit <i>Hạn Mức Khoản Tín Dụng</i>	Specific Terms and Conditions for each Facility <i>Các Điều Khoản và Điều Kiện Cụ Thể của từng Khoản Tín Dụng</i>
<input type="checkbox"/>	Interchangeable Credit Limit <i>Hạn Mức Tín Dụng Có Thẻ Hoán Đổi</i>			specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>
<input type="checkbox"/>	Working Capital Loan ("WCL Facility") <i>Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động ("Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động")</i>	To support working capital and/or import material and/or merchandise goods related to the core business of the Credit Applicant <i>Để hỗ trợ vốn lưu động và/hoặc nhập khẩu nguyên liệu và/hoặc hàng hóa liên</i>		specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>



		<i>quan đến hoạt động kinh doanh cốt lõi của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng</i>		
<input type="checkbox"/>	Letter of Credit (“ L/C Facility ”) <i>Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng (“Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng”)</i>			specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>
<input type="checkbox"/>	Letter of Guarantee (“ L/G Facility ”) and/or Standby Letter of Credit (“ SBLC Facility ”) <i>Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lành (“Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lành”)</i> và/hoặc <i>Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng (“Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng”)</i>			specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>
<input type="checkbox"/>	Trust Receipt (“ T/R Facility ”) <i>Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác (“Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác”)</i>			specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>
<input type="checkbox"/>	Packing Credit (“ Packing Credit Facility ”) <i>Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng (“Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng”)</i>	To support the purchase of raw materials from suppliers for the production of goods <i>Để hỗ trợ mua nguyên liệu thô từ các nhà cung cấp để sản xuất hàng hóa</i>		specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i>



<input type="checkbox"/>	<p>Discounted Letter of Credit with recourse (“Discounted L/C Facility”) <i>Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu</i> <i>(“Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu”)</i></p>	<p>To support the Credit Applicant as working capital before receiving payment of L/C <i>Để hỗ trợ Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng làm vốn lưu động trước khi nhận được khoản thanh toán L/C</i></p>		<p>specified in Appendix [] <i>được quy định cụ thể tại Phụ Lục []</i></p>
--------------------------	---	---	--	--

- 1.2 In case where the currency of drawdown or utilization amount is different from the currency of the available Facility, the Bank will convert such currency to the currency of the Facility by applying mid-market rate, which is the average between the buying and selling rates to be determined by the Bank on the relevant drawdown or utilization date.

Trong trường hợp đơn vị tiền tệ của khoản rút vốn hoặc giải ngân khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng khả dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ đó sang đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng giá thị trường giữa (mid-market rate), là số trung bình giữa tỷ giá mua và tỷ giá bán được xác định bởi Ngân Hàng vào ngày giải ngân hoặc ngày rút vốn liên quan.

- 1.3 Any loan made in US Dollars (hereinafter called “USD”) shall comply with the current regulation under Circular 24/2015/TT-NHNN dated 8 December 2015, as amended by Circular No. 42/2018/TT-NHNN dated 28 December 2018 (including any amendment or replacement thereof) and its related documents (if any) and any other related regulation of the State Bank of Vietnam (hereinafter called the “SBV”). In case SBV’s approval is required by applicable law, the Bank shall not allow any drawdown in USD unless a specific approval from the SBV has been obtained as a condition precedent therefor.

Mọi khoản vay bằng Đô La Mỹ (sau đây được gọi là “USD”) phải tuân thủ các quy định hiện hành tại Thông tư 24/2015/ TT-NHNN ngày 8 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 42/2018/ TT-NHNN ngày 28 tháng 12 năm 2018 (bao gồm bất kỳ sửa đổi nào hoặc thay thế của thông tư này) và các văn bản liên quan (nếu có) và các quy định khác có liên quan của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam (sau đây được gọi là “NHNN”). Trong trường hợp pháp luật hiện hành yêu cầu phải có sự chấp thuận của NHNN, Ngân Hàng theo đó không được cho phép rút vốn bằng USD trừ khi có sự chấp thuận cụ thể của NHNN như một điều kiện tiên quyết cho việc rút vốn đó.

- 1.4 In case the Credit Applicant utilises any credit limit under each Facility for specific products/services of the Bank, the Credit Applicant shall execute all relevant forms, documents and/or applications relating to such products/services in the form as may be required by the



Bank. The Credit Applicant agrees that the utilization of each Facility shall be subject to the general terms and conditions specified in this Agreement, specific terms and conditions as specified in each relevant Appendix hereof, relevant forms applications and/or any other documents relating to this Agreement and pursuant to the terms, conditions, period and method stipulated by the Bank.

Trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sử dụng hạn mức tín dụng được cấp theo từng Khoản Tín Dụng cho các sản phẩm/dịch vụ cụ thể của Ngân Hàng, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải ký kết tất cả mẫu, tài liệu và/hoặc đơn yêu cầu liên quan đến các sản phẩm/dịch vụ đó theo mẫu được yêu cầu bởi Ngân Hàng. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý rằng việc giải ngân mỗi Khoản Tín Dụng phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện chung được quy định tại Hợp Đồng này, các điều khoản và điều kiện cụ thể được nêu chi tiết trong từng Phụ Lục liên quan của Hợp Đồng này, các mẫu, đơn yêu cầu và/hoặc bất kỳ tài liệu nào liên quan đến Hợp Đồng này và theo các điều khoản, điều kiện, thời hạn và phương thức do Ngân Hàng quy định.

- 1.5 The Appendix attached hereto [and the relevant forms, documents and applications (if any)] shall be an integral part of this Agreement. Any reference to “**Agreement**” and “**this Agreement**” means this Agreement and all Appendix and the relevant forms, documents and applications (if any). If any of the terms and conditions specified in the Appendix [and the relevant forms, documents and applications (if any)] are contrary to any of the terms and conditions specified in this Agreement, the terms and conditions of the Appendix [and the relevant forms, documents and applications (if any)] shall prevail.

*Phụ Lục đính kèm [và các mẫu, tài liệu và đơn yêu cầu liên quan (nếu có)] là một phần không tách rời của Hợp Đồng này. Dẫn chiếu đến “**Hợp Đồng**” và “**Hợp Đồng này**” có nghĩa là Hợp Đồng này và toàn bộ phần Phụ Lục [và các mẫu, tài liệu và đơn yêu cầu liên quan (nếu có)]. Nếu bất kỳ điều khoản và điều kiện nào được quy định tại phần Phụ Lục và các mẫu, tài liệu và đơn yêu cầu liên quan (nếu có) trái với các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp Đồng này thì các điều khoản và điều kiện của Phụ Lục [và các mẫu, tài liệu và đơn yêu cầu liên quan (nếu có)] sẽ được ưu tiên áp dụng.*

- 1.6 Subject to the terms and conditions of this Agreement, the Bank will make the Facility available for a period of 12 (twelve) months from and including the Effective Date (“**Availability Period**”). The Availability Period shall be automatically extended for multiple times and each extension shall be 12 (twelve) months unless otherwise notified by the Bank.

*Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Ngân Hàng sẽ cấp Khoản Tín Dụng trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ và bao gồm cả Ngày Hiệu Lực (“**Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức**”). Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức sẽ được tự động gia hạn nhiều lần và mỗi lần gia hạn là 12 (mười hai) tháng trừ khi Ngân Hàng có thông báo khác.*

Notwithstanding the preceding paragraph, the Availability Period will be subject to the Bank’s review at any time and at the Bank’s sole discretion, but in any event at least once a year. Upon the Bank’s review, the Availability Period may be extended in accordance with terms and conditions of this Agreement (without any notice to the Credit Applicant), or the Availability Period may be subject to changes in which the Bank shall send a notice to the Credit Applicant on such changes.

Bất kể quy định tại đoạn nêu trên, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức sẽ được Ngân Hàng xem xét vào bất kỳ thời điểm nào và bằng toàn quyền quyết định của Ngân Hàng, nhưng trong mọi trường



hợp tối thiểu là mỗi năm một lần. Sau khi Ngân Hàng xem xét, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức có thể được gia hạn theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này (mà không cần thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng), hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức có thể thay đổi, trong trường hợp đó Ngân Hàng sẽ gửi thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng về những thay đổi như vậy.

- 1.7 The Bank shall also grant the Credit Applicant a foreign exchange forward contract limit on a notional amount of VND [***] (equivalent to USD [***]) in order to manage risk of fluctuation in value of credit transaction, trade transaction, or investment transaction arising from financial variables or index such as exchange rate, interest rate, securities and other financial factors, including but not limited to risk management of cash inflow/outflow, assets and liability of the Credit Applicant for transactional or translational purpose.

*Ngân Hàng cũng sẽ cấp cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng một hạn mức cho hợp đồng ngoại tệ kỳ hạn trên khoản tiền danh nghĩa [***] VNĐ (tương đương [***] USD) để quản lý rủi ro biến động giá trị của giao dịch tín dụng, giao dịch mua bán, hoặc giao dịch đầu tư phát sinh từ các biến số tài chính hoặc chỉ số (index) như tỷ giá hối đoái, lãi suất, chứng khoán và các yếu tố tài chính khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở quản lý rủi ro dòng tiền vào/ra, tài sản và nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cho mục đích giao dịch hoặc chuyển đổi ngoại tệ.*

2. Bank's Discretion/ Quyền tư quyết của Ngân Hàng

Notwithstanding anything contained in this Agreement, the Credit Applicant acknowledges and agrees that at any time upon the Credit Applicant's request to utilize the Facility, the Bank shall not be obligated to allow the Credit Applicant to make such utilization if the Bank deems inappropriate, subject to the Bank's sole discretion. The Bank reserves the rights to review or cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank whenever the Bank deems appropriate. If the Bank decides to terminate any or all Facilities under this Agreement at any time, the Bank may, at its sole discretion and with no less than two (2) business days' prior written notice, demand the Credit Applicant to, immediately or at any time determined by the Bank, repay all or any outstanding amounts under that Facility and if so notified by the Bank, the Credit Applicant shall so repay such amounts. The Credit Applicant also agrees that such action of the Bank does not cause any damages to the Credit Applicant and the Credit Applicant will not claim and/or argue such action of the Bank in whatever manner. The Credit Applicant is able to utilize the Facility pursuant to the terms, conditions, period of time and methods as stipulated by the Bank for each utilization.

Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định nào tại Hợp Đồng này, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng xác nhận và đồng ý rằng tại bất kỳ thời điểm nào Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đề nghị giải ngân Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng không có nghĩa vụ cho phép Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng thực hiện việc giải ngân nếu Ngân Hàng xét thấy không phù hợp, bằng quyền tư quyết duy nhất của Ngân Hàng. Ngân Hàng bảo lưu quyền xem xét lại hoặc dừng, dù là toàn bộ hoặc một phần, hoặc chấm dứt Khoản Tín Dụng do Ngân Hàng cấp tại bất kỳ thời điểm nào Ngân Hàng xét thấy phù hợp. Nếu Ngân Hàng quyết định chấm bất kỳ hay tất cả các Khoản Tín Dụng theo Hợp Đồng này và bất kỳ thời điểm nào, Ngân Hàng có toàn quyền, bằng cách gửi thông báo bằng văn bản trước không ít hơn hai (02) ngày làm việc, yêu cầu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng hoàn trả ngay lập tức hoặc vào thời điểm mà Ngân Hàng yêu cầu tất cả các khoản tiền còn dư nợ của Khoản Tín Dụng đó và nếu nhận được thông báo như vậy, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải hoàn trả các khoản tiền đó đúng như yêu cầu. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cũng đồng ý rằng hành động này của Ngân Hàng không gây thiệt hại cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, và Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ không khiếu nại và/hoặc phản đối hành động này của Ngân Hàng dưới bất kỳ hình thức nào. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có thể giải ngân Khoản Tín Dụng theo các điều khoản, điều kiện, khoảng thời gian và phương thức do Ngân Hàng quy định cho mỗi đợt giải ngân.



3. Illegality/ Bất hợp pháp

If, at any time after the Effective Date, it is or will become unlawful in any applicable jurisdiction for the Bank to perform any of its obligations as contemplated by this Agreement or to fund or maintain, whether in whole or in part, the Facility, whether drawn or undrawn, utilized or unutilized, under this Agreement, the Bank shall promptly give a notice to the Credit Applicant of such illegality. All outstanding obligation (together with interest which shall accrue until the relevant maturity date, if applicable) or any amount specified in the notice shall be immediate due and payable. The Credit Applicant shall prepay such relevant Facility on the interest payment date stipulated in this Agreement or the date notified by the Bank.

Nếu, tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hiệu Lực, việc Ngân Hàng thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Hợp Đồng này hoặc cấp hoặc duy trì, toàn bộ hoặc một phần, Khoản Tín Dụng, dù là đã rút vốn hoặc chưa rút vốn, đã giải ngân hoặc chưa giải ngân, theo Hợp Đồng này là trái pháp luật hoặc sẽ trái pháp luật tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ liên quan nào, Ngân Hàng sẽ kịp thời gửi thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng về trường hợp trái pháp luật đó. Toàn bộ nghĩa vụ [nợ] chưa thanh toán (kèm theo tiền lãi cộng dồn đến ngày đáo hạn liên quan, nếu áp dụng) hoặc bất kỳ khoản tiền nào được ghi cụ thể trong thông báo sẽ ngay lập tức đến hạn và phải trả. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải trả nợ trước hạn Khoản Tín Dụng liên quan đó vào ngày trả lãi được quy định tại Hợp Đồng này hoặc ngày do Ngân Hàng thông báo.

4. Interest, Default Interest and Fees/ Tiền Lãi, Lãi Vi Phạm và Phí

4.1 The Credit Applicant agrees to pay the interest and fees (as the case may be) for each Facility to the Bank at the rate and subject to the terms and conditions as specified in this Agreement, each relevant Appendix hereof and/or related applications/documents. The Credit Applicant shall also ensure all interest payments made by the Credit Applicant to the Bank are free from any applicable corporate income tax, deduction, set-off, transfer fee, or any other applicable tax, fee, or duty.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý thanh toán tiền lãi và các khoản phí (tùy từng trường hợp) liên quan đến từng Khoản Tín Dụng cho Ngân Hàng theo lãi suất và phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này, từng Phụ Lục liên quan của Hợp đồng này và/hoặc các đơn yêu cầu tài liệu liên quan. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cũng phải bảo đảm mọi khoản thanh toán tiền lãi của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cho Ngân Hàng không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản khấu trừ, bù trừ, phí chuyển tiền, hoặc bất kỳ khoản thuế, phí hoặc lệ phí áp dụng nào khác.

4.2 In relation to the rate or fee with benchmark rate-referencing (“**Floating Rate**”), if the Floating Rate for the relevant payment date cannot be determined by the Bank due to whatsoever reason, the Bank reserves the right to provide the Credit Applicant with a substitute rate for determining such rate or fee for that relevant payment date.

*Liên quan đến lãi suất hoặc phí tham chiếu đến lãi suất tiêu chuẩn (“**Lãi Suất Thả Nổi**”), nếu Ngân Hàng không thể xác định Lãi Suất Thả Nổi cho ngày trả nợ liên quan vì bất kỳ lý do nào, Ngân Hàng có quyền cung cấp cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng một lãi suất thay thế để xác định lãi suất hoặc phí nêu trên cho ngày trả nợ liên quan đó.*

4.3 In case of interest rate specified in this Agreement, each relevant Appendix and/or related applications/documents is less than 0.0% (zero point zero percent) per annum, the Credit Applicant agrees to pay interest to the Bank at the rate equivalent to 0.0% (zero point zero



percent) per annum. In the event that the interest's calculation is below 0 (zero), the interest rate shall be equivalent to 0 (zero).

Trong trường hợp lãi suất được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này, từng Phụ Lục liên quan, và/hoặc các đơn yêu cầu tài liệu liên quan nhỏ hơn 0,0% (không phải không phần trăm) một năm, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý thanh toán tiền lãi cho Ngân Hàng với lãi suất tương đương 0,0% (không phải không phần trăm) một năm. Trong trường hợp kết quả tính toán tiền lãi nhỏ hơn 0 (không), lãi suất sẽ tương đương 0 (không) [phần trăm].

- 4.4 The interest rate specified in this Agreement, each relevant Appendix and/or related applications/documents shall be calculated on an actual number of days elapsed basis provided that one year is equivalent to 365 (three hundred sixty-five) days.

Lãi suất được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này, từng Phụ Lục liên quan và/hoặc các đơn yêu cầu tài liệu liên quan được tính toán trên cơ sở số ngày thực tế đã trôi qua với điều kiện là một năm tương đương 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

- 4.5 To the fullest extent permitted by applicable law, the Credit Applicant agrees and understands that whenever there is: (i) a change in the relevant interest rate and/or fees in accordance with the financial condition of the Bank; or (ii) a reduction in the rate of return from the Facility or on the Bank's overall capital (including, as a result of any reduction in the rate of return or capital brought about by more capital being required to be allocated by the Bank); or (iii) an additional or increased cost which is incurred or suffered by the Bank; (iv) a reduction of any amount due and payable to the Bank under this Agreement, the Bank shall have a right at its sole discretion to adjust the relevant interest rate and/or fees to reflect any of such change in interest rate or fee or recover such additional costs or reduction of return or overall capital or amount payable to the Bank as the case may be and it shall be deemed that the Credit Applicant has acknowledged such change and agreed to permit the Bank to calculate interest and/or fees in accordance with the rate and/or fees so changed. In such event the Bank shall notify in writing such change, unless stated otherwise in the relevant documents to the extent legally permitted, to the Credit Applicant in advance not less than 30 (thirty) days, or a period prescribed by applicable law, whichever is longer, provided however that failure by the Bank to send notification shall not give to the Credit Applicant to discharge its obligations under this Agreement. For avoidance of any doubt, if the Bank does not send any notification to change interest rate and/or fee, the interest rate and/or fee which are currently applicable shall still be applied. For the interest rate, such interest rate shall not be higher than the maximum rate of interest charged by the Bank from its general customers.

Trong phạm vi tối đa được pháp luật hiện hành cho phép, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý và hiểu rằng có thể có: (i) sự thay đổi về lãi suất và/hoặc các khoản phí liên quan tại bất kỳ thời điểm nào theo điều kiện tài chính của Ngân Hàng; hoặc (ii) sự giảm sút trong tỷ lệ hoàn vốn của Khoản Tín Dụng hoặc suy giảm trong nguồn vốn chung của Ngân Hàng (bao gồm cả sự giảm sút trong tỷ lệ hoàn vốn hay nguồn vốn gây ra bởi Ngân Hàng bị yêu cầu dự trữ thêm vốn); hoặc (iii) một khoản chi phí bổ sung hoặc tăng thêm mà Ngân Hàng phải gánh chịu; hoặc (iv) sự giảm sút đối với bất kỳ khoản tiền nào đến hạn và phải trả cho Ngân Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền điều chỉnh mức lãi suất và/hoặc các khoản phí liên quan để phản ánh đúng các thay đổi về lãi suất hay phí đó hoặc để thu hồi đủ các khoản chi phí tăng thêm hay suy giảm về tỷ lệ hoàn vốn, giảm sút nguồn vốn hoặc khoản tiền mà Ngân Hàng được trả, tùy từng trường hợp. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng được xem là đã công nhận sự thay đổi đó và đồng ý cho phép Ngân Hàng tính lãi và/hoặc các khoản phí theo lãi suất và/hoặc phí đã điều chỉnh. Trong trường hợp đó, Ngân Hàng sẽ gửi văn bản thông báo về sự thay đổi nêu trên, trừ khi các tài liệu liên quan có quy định khác trong phạm vi pháp luật cho phép, cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng trước ít nhất là 30 (ba mươi) ngày, hoặc thời hạn được pháp luật hiện hành quy định, tùy thuộc



thời hạn nào dài hơn, tuy nhiên việc Ngân Hàng không gửi thông báo sẽ không giải trừ Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng khỏi nghĩa vụ của bên đó theo Hợp Đồng này. Để tránh hiểu lầm, nếu Ngân Hàng không gửi bất kỳ thông báo thay đổi lãi suất và/hoặc phí nào, mức lãi suất và/hoặc phí đang được áp dụng sẽ được tiếp tục được sử dụng. Về lãi suất, lãi suất nêu trên không cao hơn lãi suất tối đa mà Ngân Hàng áp dụng đối với khách hàng thông thường.

- 4.6 In the event that the Credit Applicant fails to pay or repay the Bank any or all of the debt and/or interest under this Agreement, each relevant Appendix and/or the relevant applications and documents, the Credit Applicant shall be liable to pay to the Bank the default interest as calculated from the date that the failure to make a repayment or payment to the Bank occurred until the date on which the full payment or repayment of the debt and/or interest have been actually received by the Bank as follows:

Trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thanh toán hoặc trả nợ cho Ngân Hàng bất kỳ hoặc tất cả khoản nợ và/hoặc tiền lãi theo Hợp Đồng này, mỗi Phụ Lục liên quan và/hoặc các đơn yêu cầu và tài liệu liên quan, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ phải thanh toán cho Ngân Hàng tiền lãi vi phạm được tính từ ngày không thực hiện việc thanh toán hoặc trả nợ cho Ngân Hàng đến ngày Ngân Hàng nhận được khoản thanh toán hoặc trả nợ đầy đủ đối với khoản nợ và/hoặc tiền lãi như sau:

- (i) applicable on an overdue principal amount, at the rate equivalent to the default interest rate announced by the Bank which, at the time of execution of this Agreement, is 150% (one hundred fifty percent) of the interest rate that had been applicable on the amount due but unpaid per annum (the “**Default Interest Rate**”). The calculation of the default interest on an overdue principal amount shall be as follows:

*đối với khoản tiền gốc quá hạn, theo lãi suất tương đương lãi suất vi phạm do Ngân Hàng công bố, tại thời điểm ký kết Hợp Đồng này, là 150% (một trăm năm mươi phần trăm) của lãi suất đã được áp dụng đối với khoản tiền đến hạn nhưng chưa thanh toán tính trên năm (“**Lãi Suất Vi Phạm**”). Tiền lãi vi phạm đối với khoản tiền gốc quá hạn được tính như sau:*

$$\begin{array}{l} \text{amount of} \\ \text{default} \\ \text{interest} \\ \text{tiền lãi vi} \\ \text{phạm} \end{array} = \frac{\text{overdue principal amount x number of days since the default occurred x Default Interest Rate}}{365}$$

$$= \frac{\text{dư nợ gốc bị quá hạn x số ngày kể từ thời điểm vi phạm x Lãi Suất Vi Phạm}}{365}$$

And/ Và

- (ii) applicable on an overdue interest amount accrued on a principal amount, at the rate per annum determined by the Bank but not exceeding any maximum default rate of interest as imposed by applicable law from time to time (the “**Late Payment Interest Rate**”).

The calculation of the default interest on an overdue interest amount shall be as follows:
*đối với khoản tiền lãi quá hạn phát sinh trên khoản tiền gốc, theo lãi suất năm do Ngân Hàng xác định nhưng không vượt quá lãi suất vi phạm tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành vào từng thời điểm (“**Lãi Suất Chậm Thanh Toán**”). Tiền lãi vi phạm đối với khoản tiền lãi quá hạn được tính như sau:*

$$\begin{array}{l} \text{amount of} \\ \text{late} \end{array} = \frac{\text{overdue interest amount x number of days since the default occurred x Late Payment Interest Rate}}{365}$$



payment
interest
tiền lãi = $\frac{\text{khoản tiền lãi quá hạn} \times \text{số ngày kể từ thời điểm vi phạm} \times \text{Lãi Suất Chậm Thanh Toán}}{365}$
chậm thanh toán

5. Repayment and restructuring of repayment schedule/ Trả nợ và tái cơ cấu thời hạn trả nợ

5.1 Notwithstanding anything stated herein, the Facility shall be repaid by the Credit Applicant in accordance with the terms and conditions of this Agreement, the relevant Appendix and/or related applications/documents in a timely manner without the need for any further notice from the Bank.

Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định nào tại Hợp Đồng này, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải trả nợ đúng hạn Khoản Tín Dụng theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Phụ Lục liên quan và/hoặc các đơn yêu cầu/tài liệu liên quan mà không cần thêm thông báo nào của Ngân Hàng.

5.2 The Bank shall promptly notify the Credit Applicant in writing if any outstanding principal amount of any Facility is deemed to be overdue due to an Event of Default.

Ngân Hàng sẽ kịp thời gửi văn bản thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng nếu bất kỳ khoản dư nợ gốc nào của Khoản Tín Dụng được xem là quá hạn thanh toán do một Sự Kiện Vi Phạm.

5.3 If there is an overdue amount under this Agreement, the Bank may restructure the schedule of principal repayments and/or interest payments of any Facility at its absolute discretion, subject to applicable laws.

Nếu tồn tại một khoản tiền quá hạn theo Hợp Đồng này, Ngân Hàng có toàn quyền tái cơ cấu thời hạn trả nợ gốc và/hoặc trả lãi của Khoản Tín Dụng, theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Security/ Biện pháp bảo đảm

6.1 As security for repayment of debts and/or obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the security to and in favor of the Bank prior to the first utilization of any Facility as agreed and specified in each relevant Appendix. The Bank may request the Credit Applicant to provide or procure a third party to provide additional security interest in favor of the Bank to secure all of the Credit Applicant's obligations under this Agreement.

Để bảo đảm cho việc trả nợ và/hoặc thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của bất kỳ Khoản Tín Dụng nào theo thỏa thuận và được quy định cụ thể tại từng Phụ Lục liên quan. Ngân Hàng có thể yêu cầu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cung cấp hoặc buộc một bên thứ ba cung cấp biện pháp bảo đảm bổ sung cho và vì lợi ích của Ngân Hàng để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo Hợp Đồng này.

6.2 The Credit Applicant agrees that, for so long as any amount is or may be outstanding under this Agreement, all securities provided by the Credit Applicant under this Agreement shall be valid and enforceable, and deemed as the securities of all indebtedness and obligations, whether existing as of the Effective Date of this Agreement or in the future or actual or contingent.



Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý rằng trong suốt khoảng thời gian mà bất kỳ khoản tiền nào đang hoặc có thể chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này, tất cả các biện pháp bảo đảm được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cung cấp theo Hợp Đồng này là hợp lệ và có khả năng xử lý, và được xem là các biện pháp bảo đảm cho tất cả các khoản nợ và nghĩa vụ, dù là đang tồn tại vào Ngày Hiệu Lực của Hợp Đồng này hoặc trong tương lai, thực tế hoặc tiềm tàng.

- 6.3 In case the security under this Agreement is land, land together with any building and/or structure erected thereon, structure, machinery, vessel, vehicle, truck, raw material, inventory or leasehold right, the Credit Applicant agrees to do and/or cause the relevant security provider to do the followings:

Trong trường hợp tài sản bảo đảm theo Hợp Đồng này là đất đai, đất cùng với nhà và/hoặc cấu trúc xây dựng trên đất, công trình, máy móc, tàu thuyền, phương tiện vận tải, ô tô tải, nguyên liệu thô, hàng tồn kho hoặc quyền sử dụng tài sản thuê, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý thực hiện và/hoặc bảo đảm bên cấp biện pháp bảo đảm thực hiện các việc làm sau:

- (1) procure, maintain, and/or renew all-risk type of insurance and/or any type of insurance determined by the Bank for all securities stated above and/or property on the leased premise in favor of the Bank with any insurance company other than that being sanctioned by competent entities according to the applicable laws or any insurance company acceptable to the Bank and within a period of time stipulated by the Bank. In doing so, the Credit Applicant shall procure or cause the security provider to procure that the Bank shall be endorsed as a sole beneficiary, for an insured sum which covers at least the amount of all Facility granted under this Agreement or otherwise equivalent to the highest value of those insured property, whichever is lower.

ký kết, duy trì, và/hoặc gia hạn hợp đồng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản và/hoặc bất kỳ loại hợp đồng bảo hiểm nào do Ngân Hàng xác định liên quan đến tất cả các biện pháp bảo đảm nêu trên đây và/hoặc tài sản tại địa điểm thuê vì lợi ích của Ngân Hàng với công ty bảo hiểm ngoại trừ công ty bảo hiểm bị xử phạt bởi cơ quan có thẩm quyền theo pháp luật áp dụng hoặc bất kỳ công ty bảo hiểm nào được Ngân Hàng chấp nhận và trong khoảng thời gian theo quy định của Ngân Hàng. Khi thực hiện việc này, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải bảo đảm, hoặc yêu cầu bên cấp biện pháp bảo đảm, ghi tên Ngân Hàng với tư cách là người thụ hưởng duy nhất, với số tiền được bảo hiểm có giá trị ít nhất bằng với toàn bộ Khoản Tín Dụng được cấp theo Hợp Đồng này hoặc tương đương với giá trị cao nhất của tài sản được bảo hiểm, tùy thuộc giá trị nào nhỏ hơn.

If the Credit Applicant and/or the relevant security provider fails to do so, the Credit Applicant hereby agrees and authorizes, permits, and consents the Bank (and cause the relevant security provider to do so), but without the Bank's obligations, to procure an insurance and/or renew an insurance policy and/or take any necessary action on behalf of the Credit Applicant and/or the relevant security provider. The Credit Applicant agrees to reimburse the sum paid by the Bank on the Credit Applicant/security provider's behalf to the Bank, together with interest at the Bank's default rate accrued from the date of payment thereof by the Bank on behalf of the Credit Applicant or security provider.

Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm không thực hiện như vậy, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo đây đồng ý và ủy quyền, cho phép và đồng ý để Ngân Hàng (và yêu cầu bên cấp biện pháp bảo đảm thực hiện như vậy), nhưng không phải nghĩa vụ của Ngân Hàng, ký kết hợp đồng bảo hiểm và/hoặc gia hạn đơn bảo hiểm và/hoặc thực hiện thủ tục cần thiết thay mặt cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc



bên cấp biện pháp bảo đảm liên quan. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý hoàn trả cho Ngân Hàng số tiền mà Ngân Hàng đã thanh toán thay mặt cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng/bên cấp biện pháp bảo đảm, kèm theo tiền lãi theo lãi suất vi phạm của Ngân Hàng cộng dồn kể từ ngày Ngân Hàng thanh toán số tiền nêu trên thay mặt cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm.

- (2) not cause the property provided as security under this Agreement to have less value or become depreciated, or effect registration of further security thereof, or create preferential right or any other encumbrance on the said property except with the prior written consent of the Bank and/or in compliance with the terms and conditions of this Agreement.

không làm hạ hoặc giảm giá trị tài sản được sử dụng làm biện pháp bảo đảm theo Hợp Đồng này, hoặc sử dụng tài sản đó để đăng ký biện pháp bảo đảm khác, hoặc xác lập quyền ưu tiên hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác trên tài sản đó trừ khi có chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân Hàng và/hoặc theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

- (3) In case that the Bank exercises its right to enforce the security provided under this Agreement and the net proceeds from the sales by public auction or by any other means specified by applicable laws, are not sufficient for the repayment of debts to the Bank, to the fullest extent permitted by applicable law, the Credit Applicant hereby gives consent for the Bank to enforce the repayment of debts out of other properties of the Credit Applicant (whether or not secured or provided to the Bank as security under this Agreement) until the Bank receives the full payment thereof.

Trong trường hợp Ngân Hàng thực thi quyền xử lý biện pháp bảo đảm được cung cấp theo Hợp Đồng này và tiền thu được từ việc bán tài sản thông qua đấu giá công khai hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành không đủ để trả nợ cho Ngân Hàng, thì trong phạm vi tối đa được pháp luật hiện hành cho phép, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo đây đồng ý để Ngân Hàng thu hồi nợ bằng cách xử lý các tài sản khác của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng (dù là được bảo đảm hoặc được cung cấp cho Ngân Hàng làm biện pháp bảo đảm theo Hợp Đồng này hay không) cho đến khi Ngân Hàng nhận được đầy đủ số tiền trả nợ.

- (4) allow the Bank or a person assigned by the Bank to carry out the survey and valuation of the security. With the facilitation by the Credit Applicant and/or the security provider, the Bank will, but not obligated to, carry out a survey on annual basis or at other intervals as the Bank may think fit and notify the Credit Applicant and/or the security provider in advance. If the Bank finds that the value of the security has reduced for more than 10 % (ten percent) of the value of such security determined at the signing date of the relevant security agreement, the Credit Applicant must provide additional security to the Bank for the amount, in the form, procedure, method and within a period of time stipulated by the Bank.

cho phép Ngân Hàng hoặc người được Ngân Hàng chỉ định tiến hành kiểm tra và định giá tài sản bảo đảm. Với sự hỗ trợ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm, Ngân Hàng sẽ, nhưng không có nghĩa vụ, tiến hành kiểm tra hàng năm hoặc định kỳ mà Ngân Hàng xem là phù hợp và thông báo trước cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm. Nếu Ngân Hàng nhận thấy rằng giá trị của tài sản bảo đảm đã giảm hơn 10% (mười phần trăm) so với giá trị được xác định tại ngày ký hợp đồng bảo đảm liên quan, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp



biện pháp bảo đảm bổ sung cho Ngân Hàng với số tiền, theo hình thức, thủ tục, phương thức, và trong khoảng thời gian theo quy định của Ngân Hàng.

- 6.4 In the event that the currency of the security provided to the Bank under this Agreement is different from the currency of the Facility, the aggregate value of the security may be appraised on monthly basis, or other period as the Bank may think fit, and on the basis of market-to-market value by using the T/T buying rate as announced in the first round at the foreign exchange counter of the Bank on the last Business Day of each calendar month. The first appraisal shall be made on the last Business Day of the following month after the first drawdown of the relevant Facility.

Trong trường hợp đơn vị tiền tệ của biện pháp bảo đảm được cung cấp cho Ngân Hàng theo Hợp Đồng này khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, thì tổng giá trị của tài sản bảo đảm có thể được thẩm định theo tháng, hoặc thời hạn khác mà Ngân Hàng xem là phù hợp, và trên cơ sở giá thị trường (market-to-market value) bằng cách áp dụng tỷ giá mua chuyển tiền bằng điện được công bố trong lần công bố thứ nhất tại quầy giao dịch ngoại hối của Ngân Hàng vào Ngày Làm Việc cuối cùng của mỗi tháng dương lịch. Lần thẩm định đầu tiên sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc cuối cùng của tháng sau đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tín Dụng liên quan.

7. Undertakings of the Credit Applicant/ Cam kết của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng

Throughout the period while the Credit Applicant continues to utilize the Facility and/or has debts and/or obligations under this Agreement to the Bank, the Credit Applicant shall comply with the terms and/or conditions stipulated hereunder:

Trong suốt khoảng thời gian Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tiếp tục yêu cầu giải ngân Khoản Tín Dụng và/hoặc có các khoản nợ và/hoặc nghĩa vụ đối với Ngân Hàng theo Hợp Đồng này, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ tuân thủ các điều khoản và/hoặc điều kiện được quy định tại Hợp Đồng này:

- 7.1 The Credit Applicant shall comply with all terms and conditions of all agreements to which it is a party.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ tuân thủ mọi điều khoản và điều kiện của tất cả các hợp đồng mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng là một bên.

- 7.2 The Credit Applicant shall comply in all respects with all applicable laws to which it may be subject.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ tuân thủ về mọi khía cạnh tất cả các quy định của pháp luật hiện hành mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải tuân thủ.

- 7.3 The Credit Applicant shall prepare and submit to the Bank copies of its annual financial statements, which is acceptable to the Bank, as soon as the same become available, but in any event within 90 (ninety) days after the end of each relevant annual financial period.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ lập và nộp cho Ngân Hàng các bản sao của báo cáo tài chính hàng năm, được Ngân Hàng chấp nhận, ngay khi báo cáo tài chính đó được phát hành, nhưng trong mọi trường hợp trong vòng 90 (chín mươi) ngày sau thời điểm kết thúc năm tài chính liên quan.

[The Credit Applicant shall prepare and submit to the Bank, on a quarterly semi-annually basis, copies of its quarterly/ semi-annual balance sheet and profit and loss statement truly reflecting its actual performance as certified by the Credit Applicant to the



Bank within () days from the end of relevant quarterly semi-annually accounting period.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ lập và nộp cho Ngân Hàng, mỗi quý nửa năm một lần, các bản sao của bảng cân đối kế toán và báo cáo lãi lỗ theo quý/nửa năm gần nhất phản ánh trung thực hoạt động thực tế của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng như được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng xác nhận với Ngân Hàng trong vòng () ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ kế toán quý nửa năm liên quan.]

- 7.4 The Credit Applicant shall procure the guarantor (if applicable) to submit to the Bank copies of the guarantor's annual financial statements, which is acceptable to the Bank, as soon as the same become available, but in any event within 90 (ninety) days after the end of each relevant annual financial period.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng bảo đảm bên bảo lãnh (nếu áp dụng) sẽ nộp cho Ngân Hàng các bản sao của báo cáo tài chính hàng năm của bên bảo lãnh, được Ngân Hàng chấp nhận, ngay khi báo cáo tài chính đó được phát hành, nhưng trong mọi trường hợp trong vòng 90 (chín mươi) ngày sau thời điểm kết thúc năm tài chính liên quan.

[The Credit Applicant shall procure the guarantor (if applicable) to submit to the Bank, on a quarterly semi-annually basis, copies of the quarterly/ semi-annual balance sheet and profit and loss statement of the guarantor truly reflecting its actual performance as certified by the guarantor to the Bank within () days from the end of relevant quarterly semi-annually accounting period.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng bảo đảm bên bảo lãnh (nếu áp dụng) sẽ nộp cho Ngân Hàng, mỗi quý nửa năm một lần, các bản sao của bảng cân đối kế toán và báo cáo lãi lỗ theo quý/nửa năm gần nhất của bên bảo lãnh phản ánh trung thực hoạt động thực tế của bên bảo lãnh như được bên bảo lãnh xác nhận với Ngân Hàng trong vòng () ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ kế toán quý nửa năm liên quan.]

- 7.5 The Credit Applicant shall not use the Facility so obtained hereunder for any purpose other than that stipulated in this Agreement. Nevertheless, the Bank shall have no obligation and responsibility to check or investigate the use of the Facility so obtained under this Agreement.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ không sử dụng Khoản Tín Dụng được cấp theo Hợp Đồng này cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích được quy định tại Hợp Đồng này. Tuy nhiên, Ngân Hàng không có nghĩa vụ và trách nhiệm kiểm tra hoặc thẩm tra việc sử dụng Khoản Tín Dụng được cấp theo Hợp Đồng này.

- 7.6 Immediately upon becoming aware of any dispute, litigation, arbitration or administrative proceeding, which is current, threatened or pending against the Credit Applicant, the Credit Applicant shall notify the Bank in writing.

Ngay khi biết được về bất kỳ tranh chấp, thủ tục tranh tụng, trọng tài hoặc thủ tục tố tụng hành chính nào đang diễn ra, có nguy cơ xảy ra hoặc đang chờ giải quyết đối với Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ gửi văn bản thông báo cho Ngân Hàng.

- 7.7 The Credit Applicant shall neither transfer, sell, lease out, dispose nor gives rise to any lien or encumbrance over all or any part of the Credit Applicant's property, except for disposal in its ordinary course of business, or depreciation in value by ordinary wear and tear, or the lien or encumbrance created under this Agreement, or prior written consent of the Bank is given.



Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ không chuyển nhượng, bán, cho thuê, xử lý cũng như không làm phát sinh quyền cầm giữ tài sản hoặc xác lập biện pháp bảo đảm bằng toàn bộ hoặc một phần tài sản của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, ngoại trừ việc xử lý trong quá trình kinh doanh thông thường của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, hoặc giảm giá trị do hao mòn tự nhiên, hoặc xác lập quyền cầm giữ tài sản hoặc biện pháp bảo đảm theo Hợp Đồng này, hoặc có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân Hàng.

- 7.8 The Credit Applicant undertakes to inform the Bank as soon as the Credit Applicant become aware of the decease of the guarantor and/or the security provider.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cam kết thông báo cho Ngân Hàng ngay khi Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng biết được về việc bên bảo lãnh và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm qua đời.

- 7.9 The Credit Applicant represents and warrants that it has provided the Bank with full information and documents relating to the Facility, including but not limited to the information and documents on legal status of the Credit Applicant and/or any Guarantor (if any), the plan to use the loan proceeds, financial status, conditions on compliance with the applicable laws, and any other documents required by the Bank. The Credit Applicant represents that all information and documents provided to the Bank are sufficient and it has not omitted any information without which the Bank shall not have the proper background to enter into this Agreement and other related documents to provide financial accommodation to the Credit Applicant under this Agreement. The Credit Applicant further represents and warrants that all information given by the Credit Applicant is true and accurate in all aspects and no information was or is misleading by omission or otherwise as at the date such information is given.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cam đoan và đảm bảo rằng Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã cung cấp cho Ngân Hàng đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến Khoản Tín Dụng, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về điều kiện pháp lý của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc bất kỳ Bên Bảo Lãnh nào (nếu có), phương án sử dụng vốn, khả năng tài chính, điều kiện về tuân thủ pháp luật và các tài liệu khác do Ngân Hàng yêu cầu. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cam kết rằng toàn bộ thông tin, tài liệu đã cung cấp là đầy đủ và không bỏ sót bất kỳ thông tin nào mà nếu không có thì Ngân Hàng không có cơ sở thích hợp để ký kết Hợp Đồng này và các tài liệu liên quan để cung cấp khoản tín dụng cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo Hợp Đồng này. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cam đoan và đảm bảo thêm rằng tất cả các thông tin mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cung cấp là trung thực và chính xác về mọi khía cạnh và không có thông tin nào đã hoặc hiện gây hiểu nhầm, do bỏ sót hoặc nguyên nhân khác tại ngày mà thông tin đó được cung cấp.

- 7.10 The Credit Applicant undertakes to comply with any and all of the conditions listed in the relevant Appendix and/or any other documents relating to this Agreement.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cam kết tuân thủ bất kỳ và tất cả các điều kiện được liệt kê trong các Phụ Lục liên quan và/hoặc bất kỳ tài liệu nào khác liên quan đến Hợp Đồng này.

8. Event of Default/Sự Kiện Vi Phạm

If any of the following events occur, the Credit Applicant agrees that such event constitutes an event of default (“**Event of Default**”), and the Bank may at any time send a notice to declare that all the debts together with accrued interest, and all other amounts accrued or outstanding hereunder shall become immediately due and payable and/or the Bank shall forthwith have right, at its sole discretion, to withhold, to decrease the Facility amount, to cancel and/or terminate the financial accommodation and/or enforce the security provided under this Agreement, irrespective of whether there is a remaining unutilized portion of the Facility or not:

*Nếu bất kỳ sự kiện này sau đây xảy ra, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý rằng sự kiện đó sẽ cấu thành một sự kiện vi phạm (“**Sự Kiện Vi Phạm**”), và vào bất kỳ thời điểm nào, Ngân Hàng có thể gửi thông báo*



tuyên bố rằng tất cả các khoản nợ cùng với tiền lãi phát sinh, và tất cả các khoản tiền khác phát sinh hoặc chưa thanh toán theo Hợp Đồng này sẽ ngay lập tức đến hạn và phải trả và/hoặc Ngân Hàng ngay lập tức có quyền, bằng toàn quyền tự quyết định của mình, thu hồi, giảm giá trị Khoản Tín Dụng, hủy bỏ và/hoặc chấm dứt việc cấp khoản vay tín dụng và/hoặc xử lý biện pháp bảo đảm được cấp theo Hợp Đồng này, bất kể có còn phần nào của Khoản Tín Dụng chưa được giải ngân hay không:

- 8.1 The Credit Applicant fails to pay on due date any amount payable pursuant to this Agreement, or any other agreements entered into by and between the Credit Applicant and the Bank.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thanh toán vào ngày đến hạn bất kỳ khoản tiền nào phải trả theo Hợp Đồng này, hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác được ký kết bởi và giữa Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng.

- 8.2 The Credit Applicant fails to pay on the due date any amount payable pursuant to any agreement or is in default of any obligation to any of its creditor(s).

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thanh toán vào ngày đến hạn bất kỳ khoản tiền nào phải trả theo bất kỳ hợp đồng nào hoặc vi phạm bất kỳ nghĩa vụ cho bất kỳ chủ nợ nào của mình.

- 8.3 The Credit Applicant fails to comply with any term and condition of this Agreement, including the event that, any representation or warranty given by the Credit Applicant under this Agreement is untrue or proved to be untrue or inaccurate, or may be misleading in any material respect.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không tuân thủ bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của Hợp Đồng này, bao gồm cả trường hợp bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đưa ra theo Hợp Đồng này là không đúng hoặc được chứng minh là không đúng hoặc không chính xác, hoặc có thể gây hiểu nhầm về bất kỳ phương diện quan trọng nào.

- 8.4 The Credit Applicant ceases or threatens to cease to carry on its business or any substantial part thereof, or disposes all or any material part of its business or assets, except in the ordinary course of its business.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tiến hành hoạt động kinh doanh hoặc bất kỳ phần quan trọng nào trong hoạt động kinh doanh của mình, hoặc xử lý tất cả hoặc bất kỳ phần quan trọng nào trong hoạt động kinh doanh hoặc tài sản của mình, ngoại trừ trong quá trình kinh doanh thông thường.

- 8.5 The Credit Applicant enters into any arrangement with its creditors, or is under receivership, or becomes an insolvent or bankrupt, or is subject to attachment or seizure of property, or makes an assignment for the benefit of its creditors; or a lawsuit is brought against the Credit Applicant or any order is sought against it for the bankruptcy, reorganization, rehabilitation, dissolution, liquidation, reformation, debt restructuring, winding-up or other proceeding.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tham gia vào bất kỳ dàn xếp nào với các chủ nợ của mình, hoặc thuộc trường hợp bị quản lý tài sản, hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán hoặc phá sản, hoặc bị tịch thu hoặc tịch biên tài sản, hoặc thực hiện việc chuyển nhượng vì lợi ích của các chủ nợ; hoặc đã có vụ kiện được tiến hành chống lại Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng hoặc bất kỳ lệnh nào được đề nghị ban hành để yêu cầu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phá sản, tổ chức lại, phục hồi, giải thể, thanh lý, cải cách, cơ cấu lại nợ, đóng cửa hoặc thủ tục khác.

- 8.6 Any situation occurs which in the opinion of the Bank gives reasonable ground to believe that an adverse change in the business, assets, liabilities or condition (financial or otherwise) of the Credit Applicant has occurred, including, without limitation, bankruptcy, reorganization, rehabilitation, dissolution, liquidation or winding-up of, or change of the business type or



shareholding structure in respect of the major shareholder(s) or director(s) or managing person(s) of the Credit Applicant.

Bất kỳ tình huống nào xảy ra mà theo ý kiến của Ngân Hàng là tạo cơ sở hợp lý để tin rằng đã xảy ra thay đổi bất lợi đối với hoạt động kinh doanh, tài sản, nợ hoặc điều kiện (tài chính hoặc điều kiện khác) của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, phá sản, tổ chức lại, phục hồi, giải thể, thanh lý hoặc đóng cửa, hoặc thay đổi loại hình hoạt động kinh doanh hoặc cơ cấu sở hữu liên quan đến (các) cổ đông lớn hoặc (các) thành viên hội đồng quản trị hoặc (những) người điều hành của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng.

- 8.7 In case that the Facility hereof is secured by the guarantor and/or the security provider (as the case may be) and it appears that (i) the guarantor and/or the security provider become deceased, an incompetent person, are under an absolute receivership, are in default on repayment of any sum due to any of its creditor, or become winding-up or insolvent or bankrupt, or are subject to attachment or seizure of property, or cancel of any guarantee hereunder or request to redeem any security, or (ii) the guarantee and/or the security given hereunder are no longer valid or cease to be in full force and effect due to whatsoever reason.

Trong trường hợp Khoản Tín Dụng của Hợp Đồng này được bảo đảm bởi bên bảo lãnh và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm (tùy từng trường hợp) và trong trường hợp (i) bên bảo lãnh và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm qua đời, bị mất năng lực, thuộc đối tượng bị quản lý tài sản tuyệt đối, vi phạm việc hoàn trả bất kỳ số tiền đến hạn cho bất kỳ chủ nợ nào, hoặc lâm vào tình trạng giải thể, mất khả năng thanh toán hoặc phá sản, hoặc bị tịch thu hoặc tịch biên tài sản, hoặc hủy bỏ bất kỳ bảo lãnh nào theo Hợp Đồng này hoặc yêu cầu mua lại bất kỳ tài sản bảo đảm nào, hoặc (ii) bảo lãnh và/hoặc bảo đảm được đưa ra theo Hợp Đồng này không còn giá trị hoặc không còn hiệu lực hoặc hết hiệu lực vì bất kỳ lý do nào.

- 8.8 The security provider and/or the guarantor under this Agreement are in breach of any relevant security agreement(s) and/or guarantee agreement or any security provided in favour of the Bank is enforced, attached and/or seized whether under the proceeding law, bankruptcy law or any other applicable laws.

Bên cấp biện pháp bảo đảm và/hoặc bên bảo lãnh theo Hợp Đồng này vi phạm bất kỳ hợp đồng bảo đảm và/hoặc hợp đồng bảo lãnh liên quan nào hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào được cung cấp vì lợi ích của Ngân Hàng bị xử lý, thu giữ và/hoặc tịch biên dù là theo pháp luật tố tụng, luật phá sản hoặc bất kỳ pháp luật hiện hành nào khác.

- 8.9 All or any part of asset(s) of the Credit Applicant and/or the relevant security provider and/or the relevant guarantor is seized, nationalized, expropriated, or compulsorily acquired by any governmental, regulatory or other authority.

Tất cả hoặc bất kỳ phần nào trong tài sản của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc tài sản của bên cấp biện pháp bảo đảm liên quan và/hoặc tài sản của bên bảo lãnh liên quan bị tịch biên, quốc hữu hóa, sung công, hoặc trưng mua bởi bất kỳ cơ quan chính phủ, cơ quan quản lý hoặc cơ quan nào khác.

- 8.10 It becomes unlawful for the Credit Applicant and/or the relevant security provider and/or the relevant guarantor to perform any of its obligations under this Agreement or any relevant security document, guarantee agreement entered into in connection with this Agreement.

Việc Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc bên cấp biện pháp bảo đảm liên quan và/hoặc bên bảo lãnh liên quan thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này hoặc bất kỳ văn bản



bảo đảm, thỏa thuận bảo lãnh nào được ký kết liên quan đến Hợp Đồng này trở nên bất hợp pháp.

9 Right to Set off and Convert Foreign Currency/ Quyền Đối Trừ và Quy đổi Ngoại Tệ

- 9.1 In case that the debts of the Credit Applicant under this Agreement which includes any principal amount and/or interest and/or fee and/or expenses and/or any amount is due and the Credit Applicant fails to pay such any principal amount and/or interest and/or fee and/or expenses and/or any amount incurred hereof within the time designated by the Bank or as the Bank deems appropriate, the Credit Applicant agrees, consents and authorizes the Bank to debit the proceeds from the Credit Applicant's current account and/or any other types of accounts maintaining with the Bank and/or any money and/or all amount to which the Credit Applicant shall be received and/or the Credit Applicant have the right to receive but in the possession of the Bank and/or under the authorization for instruction of the Bank, whether the Bank has obtained such proceeds and/or such possession and/or such authorization for instruction in whatsoever method, in order to totally repay for the outstanding debt and/or responsibilities of the Credit Applicant hereunder without any notice to the Credit Applicant, but the Bank will send to the Credit Applicant the evidence thereof. This Clause shall also include any and/or all amount which the Credit Applicant is the co-owner, but the Bank shall have the right only to the part belong to the Credit Applicant.

Trong trường hợp các khoản nợ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo Hợp Đồng này bao gồm tiền gốc và/hoặc tiền lãi và/hoặc phí và/hoặc chi phí và/hoặc bất kỳ khoản tiền nào đến hạn và Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thanh toán bất kỳ khoản tiền gốc và/hoặc tiền lãi và/hoặc phí và/hoặc chi phí và/hoặc bất kỳ khoản tiền nào phát sinh theo Hợp Đồng này trong thời hạn được Ngân Hàng chỉ định hoặc được Ngân Hàng cho là phù hợp, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý, chấp thuận và ủy quyền cho Ngân Hàng ghi nợ số tiền từ tài khoản vãng lai và/hoặc bất kỳ loại tài khoản nào khác của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng duy trì tại Ngân Hàng và/hoặc bất kỳ số tiền và/hoặc tất cả các khoản tiền sẽ được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng nhận và/hoặc Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có quyền nhận nhưng được Ngân Hàng nắm giữ và/hoặc thuộc phạm vi ủy quyền chi thị của Ngân Hàng, dù Ngân Hàng đã nhận được số tiền đó và/hoặc nắm giữ và/hoặc nhận được ủy quyền chi thị đó hay chưa bằng bất kỳ cách thức nào, để hoàn trả hoàn toàn nợ và/hoặc nghĩa vụ chưa thanh toán của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo Hợp Đồng này mà không cần bất kỳ thông báo nào cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, nhưng Ngân Hàng sẽ gửi cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng bằng chứng về việc hoàn trả đó. Điều khoản này cũng bao gồm bất kỳ và/hoặc tất cả các khoản tiền mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng là đồng chủ sở hữu, tuy nhiên Ngân Hàng chỉ có quyền đối với phần thuộc về Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng.

- 9.2 In case that the debts of the Credit Applicant under this Agreement is in foreign currency and the Credit Applicant defaults or breaches this Agreement or at any time, for the purpose of setting off provided in Clause 9.1 above, the Credit Applicant agrees, consents and authorizes the Bank to convert any balance in Vietnamese Dong (VND) in the Credit Applicant's current account and/or any other types of accounts maintaining with the Bank into the relevant foreign currency by using the T/T buying rate announced by the Bank in the first round on the date of conversion in its usual course of business, without any notice to the Credit Applicant.

Trong trường hợp các khoản nợ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo Hợp Đồng này là bằng ngoại tệ và Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không tuân thủ hoặc vi phạm Hợp Đồng này hoặc vào bất kỳ thời điểm nào, cho mục đích đối trừ quy định tại Điều 9.1 trên đây, Bên Đề Nghị Cấp Tín



Dụng đồng ý, chấp thuận và ủy quyền cho Ngân Hàng quy đổi bất kỳ số dư nào bằng Đồng (VNĐ) trong tài khoản vãng lai và/hoặc bất kỳ loại tài khoản nào khác của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng duy trì tại Ngân Hàng thành ngoại tệ tương ứng theo tỷ giá mua chuyển tiền bằng điện được Ngân Hàng công bố lần đầu tiên vào ngày quy đổi trong quá trình kinh doanh thông thường của Ngân Hàng, mà không cần thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng.

10 Allocation of Payments/ Phân Bỏ Các Khoản Thanh Toán

- 10.1 The Credit Applicant agrees and consents that the Bank may apply each repayment amount received by the Bank from time to time under this Agreement to repay any type of debts which the Credit Applicant has had the outstanding with the Bank, either wholly or partially or in any order of priority of debts as the Bank deems appropriate, and hereby permits the Bank to adjust the account and/or repayment statement at the Bank's sole discretion.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý và chấp thuận rằng Ngân Hàng có thể sử dụng từng khoản tiền hoàn trả nhận được bởi Ngân Hàng vào từng thời điểm theo Hợp Đồng này để hoàn trả bất kỳ loại nợ nào mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng chưa thanh toán cho Ngân Hàng, dù là toàn bộ hay một phần hoặc theo bất kỳ thứ tự ưu tiên nào của các khoản nợ mà Ngân Hàng cho là phù hợp, và theo đây cho phép Ngân Hàng điều chỉnh tài khoản và/hoặc sao kê hoàn trả bằng toàn quyền tự quyết định của Ngân Hàng.

- 10.2 Notwithstanding the provision in Clause 10.1 above, if there is any amount being overdue under this Agreement, all payments made by the Credit Applicant shall be applied in the following order of priority: (i) to pay any amount of principal overdue and payable to the Bank; and (ii) to pay any interest or fees overdue and payable to the Bank.

Bất kể quy định tại Điều 10.1 trên đây, nếu có bất kỳ khoản tiền nào quá hạn theo Hợp Đồng này, thì tất cả các khoản thanh toán được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng thực hiện sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau: (i) thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc nào quá hạn và phải trả cho Ngân Hàng; và (ii) thanh toán bất kỳ khoản tiền lãi hoặc phí nào quá hạn và phải trả cho Ngân Hàng.

11 Expense/ Chi Phí

The Credit Applicant shall solely bear all taxes, stamp duties affixed on this Agreement and/or various documentation (if any), fees and expenses such as service fee and expense for notarization and registration of right and juristic act, service fee and expense for survey and valuation of security, fee and expense for notarization and registration of any security, cost of preparation of transaction documents, attorney's fee, expense in the demand or seek for address and properties and lawsuit and/or litigation and/or execution for enforcement of debts hereunder, including any contingent costs and fees.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tự mình chịu tất cả các loại thuế, lệ phí chứng từ gắn liền với Hợp Đồng này và/hoặc các tài liệu khác (nếu có), phí và chi phí như phí dịch vụ và chi phí công chứng và đăng ký quyền và hành vi tư pháp, phí dịch vụ và chi phí giám định và định giá tài sản bảo đảm, phí và chi phí công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm, chi phí chuẩn bị các tài liệu giao dịch, phí của luật sư, chi phí trong việc thực hiện yêu cầu hoặc tìm kiếm địa chỉ và tài sản và khởi kiện và/hoặc tranh tụng và/hoặc thi hành việc xử lý nợ theo Hợp Đồng này, bao gồm bất kỳ chi phí và phí tổn dự phòng nào.

The Credit Applicant shall pay all costs and expenses incurred by the Bank (if any) in connection with this Agreement and/or any other documentation (including, but not limited to, all costs and expenses incurred by the Bank in connection with the enforcement of, or the preservation of any rights under this Agreement and/or any other documentation) to the Bank upon demand by the Bank.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thanh toán tất cả các chi phí và phí tổn mà Ngân Hàng phải gánh chịu (nếu có) liên quan đến Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ tài liệu nào khác (bao gồm, nhưng không giới hạn



ở, tất cả các chi phí và phí tổn mà Ngân Hàng phải gánh chịu liên quan đến việc xử lý, hoặc bảo toàn bất kỳ quyền nào theo Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ tài liệu nào khác) cho Ngân Hàng ngay sau khi Ngân Hàng yêu cầu.

12 Assignment/ Chuyển Nhượng

The Bank may assign all or any of its rights and/or interests and/or obligations hereunder to any person and/or financial institution as the Bank may think fit without the consent of the Credit Applicant. However, the Credit Applicant shall not assign all or any of its rights and/or, interests and/or obligations hereunder to any person.

Ngân Hàng có thể chuyển nhượng tất cả hoặc bất kỳ quyền và/hoặc lợi ích và/hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ chủ thể và/hoặc tổ chức tài chính nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp mà không cần có chấp thuận của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng. Tuy nhiên, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được chuyển nhượng tất cả hoặc bất kỳ quyền và/hoặc, lợi ích và/hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ chủ thể nào.

13 Authorization and Consent/ Ủy Quyền và Chấp Thuận

The Credit Applicant agrees and consents to the Bank for processing the Credit Applicant's data, including personal data (both basic personal data and sensitive personal data) and non-personal data such as financial information, provided to and/or collected by the Bank (as the case may be) for the purpose of entering this Agreement and for providing necessary service and perform any act under this Agreement to the extent permitted by the applicable laws, for the purpose of)i(providing necessary services, (ii) fulfilling the request of the Credit Applicant before providing the services, (iii) assigning to third parties to support the services of the Bank, including but not limited to information technology, communications, debt collection,)iv(assignment of right and/or obligation,)v(complaint management, (vi) complying with applicable laws and regulations and/or)vii(risk management. In addition, the Credit Applicant further agrees and consents to the Bank, to the extent not prohibited by the applicable laws, to disclose and transfer its personal data and/or information mentioned above locally or abroad to (i) KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED and affiliates/subsidiaries of KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED, (ii) outsourcing service providers, (iii) the Bank's agents, (iv) business partners, (v) sub-contractors, (vi) co-branding alliances, (vii) prospective right/obligation assignees, (viii) right/obligation assignees and/or (ix) cloud computing service providers. The Credit Applicant also agrees and consents to the aforementioned third parties who receives information from the Bank processing such personal data and/or information for the same purposes. The Credit Applicant has the rights and obligations under the law and the Bank's Privacy Policy regarding the Credit Applicant's personal information collected and/or processed by the Bank, including but not limited to the right to be informed, right to give consent, right to access, right to withdraw consent, right to delete, right to restrict processing, right to obtain personal data, right to object to processing, right to complain, right to claim damage, and right to self-protection. For more information and rights, please see the Bank's Privacy Policy on the Bank's website: [https://www.kasikornbank.com.vn/SiteCollectionDocuments/EN/assets/uploads/KBank%20Privacy%20Policy%20\(EN\).pdf](https://www.kasikornbank.com.vn/SiteCollectionDocuments/EN/assets/uploads/KBank%20Privacy%20Policy%20(EN).pdf)

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý và chấp thuận việc Ngân Hàng xử lý dữ liệu của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, bao gồm dữ liệu cá nhân (cả dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm) và dữ liệu phi cá nhân như thông tin tài chính, được cung cấp cho và/hoặc thu thập bởi Ngân Hàng (tùy từng trường hợp), để phục vụ cho mục đích ký kết Hợp Đồng này và cung cấp dịch vụ cần thiết và thực hiện bất kỳ hành động nào theo Hợp Đồng này trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép, cho các mục



đích (i) cung cấp các dịch vụ cần thiết, (ii) thực hiện yêu cầu của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng trước khi cung cấp dịch vụ, (iii) chuyển giao cho các bên thứ ba để hỗ trợ các dịch vụ của Ngân Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở công nghệ thông tin, truyền thông và thu hồi nợ, (iv) chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ, (v) quản lý khiếu nại, (vi) tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, và/hoặc (vii) quản lý rủi ro. Bên cạnh đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý và chấp thuận thêm việc Ngân Hàng, trong phạm vi pháp luật áp dụng không cấm, tiết lộ và chuyển giao dữ liệu cá nhân và/hoặc thông tin được đề cập bên trên của mình trong nước hay ra nước ngoài tới (i) NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK và các công ty liên kết/công ty con của NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK, (ii) các nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài, (iii) đại lý của Ngân Hàng, (iv) đối tác kinh doanh, (v) các nhà thầu phụ, (vi) các bên liên kết đồng thương hiệu, (vii) các bên nhận chuyển nhượng quyền/nghĩa vụ tiềm năng, (viii) các bên nhận chuyển nhượng quyền/nghĩa vụ và/hoặc (ix) các bên cung cấp dịch vụ điện toán đám mây. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng thời đồng ý và chấp thuận việc các bên thứ ba được đề cập nêu trên, mà nhận được thông tin từ Ngân Hàng, thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân và/hoặc thông tin này cho các mục đích tương tự. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật và Chính Sách Bảo Mật Thông Tin Cá Nhân của Ngân Hàng liên quan đến dữ liệu cá nhân của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng được Ngân Hàng thu thập và/hoặc xử lý, bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền được thông báo, quyền đưa ra chấp thuận, quyền truy cập, quyền hủy bỏ chấp thuận, quyền xóa bỏ, quyền hạn chế xử lý, quyền có được dữ liệu cá nhân, quyền phản đối xử lý, quyền khiếu nại, quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại và quyền tự bảo vệ. Để có thêm thông tin và các quyền, vui lòng tham khảo Chính Sách Về Quyền Riêng Tư của Ngân Hàng trên website của Ngân Hàng:

[https://www.kasikornbank.com.vn/SiteCollectionDocuments/VN/assets/uploads/KBank%20Privacy%20Policy%20\(VN\).pdf](https://www.kasikornbank.com.vn/SiteCollectionDocuments/VN/assets/uploads/KBank%20Privacy%20Policy%20(VN).pdf)

Furthermore, for the purpose of this clause, “processing” means one or multiple activities that impact on personal data, including collection, recording, analysis, confirmation, storage, rectification, disclosure, combination, access, tracing, retrieval, encryption, decryption, copying, sharing, transmission, provision, transfer, deletion, destruction or other relevant activities.

Ngoài ra, với mục đích của điều khoản này, “xử lý” dữ liệu cá nhân có nghĩa là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân, như thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hoạt động khác có liên quan.

The Credit Applicant, by entering this Agreement, hereby acknowledges and agrees that the Credit Applicant voluntarily consents to the processing of his/her personal data pursuant to, and for the specific purposes specified in this clause being fully informed and aware of (i) the data to be processed, (ii) the purposes of such processing, (iii) the persons authorized to process such data, (iv) processing methods, (v) potential unexpected consequences and/or damages, (vi) the start time and the end time of personal data processing and (vii) the Credit Applicant’s rights and obligations under applicable laws in relation to his/her own personal data. The Credit Applicant hereby confirms that the Credit Applicant has been informed of that some or all of the personal data to be processed are sensitive personal data under applicable laws. To amend detailed data and information, the Credit Applicant must notify the Bank in advance following the procedures provided by the Bank.

Bằng cách ký kết Hợp Đồng này, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng qua đây chấp nhận và đồng ý rằng Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tự nguyện đồng ý với việc xử lý dữ liệu cá nhân của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tuân theo và phục vụ các mục đích được quy định cụ thể tại điều này khi đã biết rõ (i) loại dữ liệu cá nhân được xử lý, (ii) mục đích xử lý dữ liệu cá nhân, (iii) tổ chức, cá nhân được xử lý dữ liệu cá nhân, (iv) cách thức xử lý, (v) hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra, (vi) thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc xử lý dữ liệu và (vii) các quyền và nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo quy định



của pháp luật hiện hành đối với dữ liệu cá nhân của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng qua đây xác nhận rằng Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã được thông báo rằng một số hoặc toàn bộ dữ liệu cá nhân được xử lý là dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật hiện hành. Để sửa đổi dữ liệu và thông tin chi tiết, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thông báo trước cho Ngân Hàng theo các thủ tục do Ngân Hàng quy định.

In case the Credit Applicant disclosed information of other person to the Bank for any activities related to the aforementioned purposes, the Credit Applicant hereby certifies that the Credit Applicant has obtained the consent from such person or has relied on other legal basis in giving information of such other person to the Bank and that the Credit Applicant had informed such person on the details of collection, use and/or disclosure of information in accordance with the Privacy Policy mentioned above.

Trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tiết lộ dữ liệu của người khác cho Ngân Hàng cho bất kỳ hành động nào liên quan đến các mục đích đã đề cập trên đây, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng tại điều khoản này xác nhận rằng Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã có được chấp thuận từ người đó hoặc có căn cứ pháp lý khác để tiết lộ thông tin của người đó cho Ngân Hàng và Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã thông báo cho người đó về chi tiết của việc thu thập, sử dụng và/hoặc tiết lộ thông tin theo Chính Sách Về Quyền Riêng Tư đã đề cập ở trên.

14 Payment Conditions and Prepayment/ Điều Kiện Thanh Toán và Trả Nợ Trước Hạn

14.1 The Credit Applicant agrees that all payments to be made by the Credit Applicant hereunder shall be made to the Bank in immediate availability of funds and freely transferred before 3.30 p.m. on the Business Day of the relevant date. Any reference to “**Business Day**” in this Agreement means a day, other than Saturday, Sunday or any public holiday in Vietnam, which the Bank is open for the transaction of business nature required by this Agreement. Any payment hereunder shall be made in the same currency of the relevant Facility specified herein.

*Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý rằng tất cả các khoản thanh toán được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng thực hiện theo theo Hợp Đồng này sẽ được thực hiện cho Ngân Hàng bằng nguồn tiền có thể sử dụng ngay và được tự do chuyển khoản trước 3h30 chiều vào Ngày Làm Việc của ngày có liên quan. Bất kỳ dẫn chiếu nào đến “**Ngày Làm Việc**” trong Hợp Đồng này có nghĩa là một ngày, không phải Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam, mà Ngân Hàng mở cửa cho các giao dịch có tính chất như quy định tại Hợp Đồng này. Bất kỳ khoản thanh toán nào theo Hợp Đồng này phải được thực hiện bằng cùng loại tiền tệ của Khoản Tín Dụng liên quan được quy định trong Hợp Đồng này.*

Unless otherwise specified herein, if a repayment date or interest payment date under this Agreement falls on a non-Business Day, it shall be deemed to fall on the following Business Day of such repayment date or interest payment date (as the case may be).

Trừ khi có quy định khác trong Hợp Đồng này, nếu một ngày trả nợ hoặc ngày thanh toán tiền lãi theo Hợp Đồng này rơi vào một ngày không phải là Ngày Làm Việc, thì ngày đó được coi như rơi vào Ngày Làm Việc tiếp theo của ngày trả nợ hoặc ngày thanh toán tiền lãi đó (tùy từng trường hợp).

14.2 Prepayment/ Trả Nợ Trước Hạn

The Credit Applicant may prepay any debt in whole or in part if it gives the Bank a prior written notice of not less than five (5) Business Days or a shorter period as agreed by the Bank.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có thể hoàn trả trước thời hạn toàn bộ hoặc một phần bất kỳ khoản nợ nào nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng gửi cho Ngân Hàng thông báo bằng văn bản trước ít nhất năm (5) Ngày Làm Việc hoặc một thời hạn ngắn hơn được Ngân Hàng đồng ý.



14.3 Prepayment conditions/ *Điều Kiện Trả Nợ Trước Hạn*

Any prepayment must be made on the relevant interest payment date. The Credit Applicant is obliged to pay such prepayment fee as required in the terms and conditions of this Agreement and each relevant *Appendix*.

Bất kỳ khoản hoàn trả trước thời hạn nào phải được thực hiện vào ngày thanh toán tiền lãi tương ứng. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có nghĩa vụ thanh toán phí trả nợ trước hạn theo quy định của các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này và Phụ Lục liên quan.

15 **Compensation for damage/ *Bồi Thường Thiệt Hại***

The Credit Applicant shall fully compensate the Bank from and against any fee, cost, charge, expense, loss, damage or liability (as to the amount of which the certificate of the Bank shall, in the absence of manifest error, be conclusive) which the Bank may incur as a consequence of the occurrence of any Event of Default, or otherwise in connection with this Agreement and any related documents. Without prejudice to its generality, the foregoing compensation shall extend to any interest, fees, costs, charges, expenses or other sums whatsoever paid or payable by the Bank in consequence or on account of any funds borrowed and/or utilized by the Credit Applicant, and to any loss (including loss of profit), premium, penalty, fee, cost, charge or expense which may be incurred to provide, maintain or fund the Facility (or any part thereof) or any other amount due or to become due under this Agreement.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải bồi thường đầy đủ cho Ngân Hàng từ và đối với bất kỳ khoản phí, chi phí, lệ phí, phí tổn, tổn thất, thiệt hại hoặc trách nhiệm nào (liên quan đến số tiền bồi thường đó, chứng nhận của Ngân Hàng sẽ có tính chất quyết định, nếu không có lỗi rõ ràng) mà Ngân Hàng có thể phải gánh chịu như là hậu quả của việc xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào, hoặc theo cách khác liên quan đến Hợp Đồng này và bất kỳ tài liệu liên quan nào. Không phương hại đến tính tổng quát của quy định này, khoản bồi thường nêu trên sẽ áp dụng đối với bất kỳ khoản tiền lãi, phí, chi phí, lệ phí, phí tổn hoặc các khoản tiền khác được thanh toán hoặc phải trả bởi Ngân Hàng xuất phát từ hoặc vì lý do bất kỳ khoản vốn nào được vay và/hoặc sử dụng bởi Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, và đối với bất kỳ tổn thất (bao gồm cả tổn thất lợi nhuận), khoản chênh lệch, tiền phạt, phí, chi phí, lệ phí hoặc phí tổn có thể phát sinh để cấp, duy trì hoặc cấp vốn cho Khoản Tín Dụng (hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Tín Dụng) hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác đến hạn hoặc sẽ đến hạn theo Hợp Đồng này.

16 **Notice/ *Thông Báo***

16.1 All letters, communications, correspondences and notices of the Bank (the “**Notice**”) which are sent to the address of the Credit Applicant as specified above, whether sent by hand, or registered or non-registered mail or sent to the e-mail address of the Credit Applicant as given to the Bank by the Credit Applicant, shall be deemed to have been duly delivered to the Credit Applicant irrespective of whether they are received by any person or not and even if they are undeliverable because the address and/or the e-mail address have been changed or demolished without a written notice thereof to the Bank or because the address cannot be located. In such cases, it shall be deemed that such Notices has been duly delivered to and acknowledged by the Credit Applicant. The Credit Applicant shall immediately notify the Bank in writing any change of its address or e-mail address.

*Mọi thư từ, trao đổi và thông báo của Ngân Hàng (“**Thông Báo**”) được gửi tới địa chỉ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng như được nêu ở trên, dù gửi tay, hoặc bằng thư bảo đảm hoặc không bảo đảm hoặc gửi tới địa chỉ thư điện tử của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng cung cấp cho Ngân Hàng, sẽ được xem như đã được giao hợp lệ tới Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng bất kể Thông Báo đó đã được nhận bởi bất kỳ người nào hay chưa và kể cả khi Thông Báo đó không được giao vì địa chỉ và/hoặc địa chỉ thư điện tử đã được thay đổi hoặc hủy*



bỏ mà không có thông báo về việc đó tới Ngân Hàng hoặc vì địa chỉ đó là không thể xác định. Trong trường hợp đó, Thông Báo đó xem như đã được giao hợp lệ tới và được xác nhận là đã nhận bởi Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ thay đổi nào đối với địa chỉ hoặc địa chỉ thư điện tử của mình.

- 16.2 Any Notice, including any documents of the Credit Applicant in connection with or required under this Agreement shall be sent to the Bank's address as specified above, or via electronic means acceptable to the Bank, including the internet banking platform, internet banking application provided by the Bank and emails to the designated address notified to the Credit Applicant from time to time. Any communication or document made or delivered by the Credit Applicant to the Bank under or in connection with this Agreement will only be effective:

Mọi Thông Báo, bao gồm cả các tài liệu của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng gửi Ngân Hàng liên quan đến hoặc được yêu cầu bởi Hợp Đồng này sẽ được gửi theo địa chỉ của Ngân Hàng như quy định được nêu ở trên, hoặc thông qua các phương tiện điện tử được Ngân Hàng chấp nhận, bao gồm hệ thống ngân hàng điện tử, ứng dụng ngân hàng điện tử do Ngân Hàng cung cấp, thư điện tử được gửi tới địa chỉ được chỉ định và được thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng trong từng thời kỳ. Bất kỳ trao đổi hoặc tài liệu nào được Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng được chuyển giao cho Ngân Hàng theo hoặc có liên quan đến Hợp Đồng này chỉ có hiệu lực:

- (i) if by way of letter, when it has been left at the relevant address of the Bank; or
nếu được chuyển giao bằng thư, khi thư đó được gửi đến địa chỉ của Ngân Hàng; hoặc
- (ii) if by way of electronic means such as emails or faxes, when actually received in readable form which will be followed by a hard copy of the Notice and/or document to be delivered to the Bank within 5 (five) Business Days.
nếu được chuyển giao bằng phương tiện điện tử như fax hay thư điện tử (email), khi thông báo hoặc tài liệu đó được nhận trên thực tế ở định dạng có thể đọc được và tiếp theo là bản cứng (hard copy) của Thông Báo và/hoặc tài liệu được gửi đến Ngân Hàng trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc.

17 **No Waiver/ Không Từ Bỏ Quyền**

No delay or failure on the part of the Bank in exercising any right, power or privilege under this Agreement or according to applicable law and no course of dealing between the Credit Applicant and the Bank shall operate as a waiver by the Bank. Any single or partial exercise by the Bank of any right or remedy under this Agreement shall not preclude any other or further exercise of such right or remedy by the Bank or the exercise of any other right or remedy of the Bank. The rights and remedies provided in this Agreement are cumulative and not exclusive of any rights or remedies provided by law.

Việc Ngân Hàng chậm trễ hoặc không thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc đặc quyền nào theo Hợp Đồng này hoặc theo pháp luật hiện hành và thông lệ giao dịch giữa Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng sẽ không được xem là việc Ngân Hàng từ bỏ quyền. Việc Ngân Hàng thực hiện một lần hoặc một phần bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào theo Hợp Đồng này không ngăn cản các lần thực hiện khác hoặc tiếp tục thực hiện quyền hoặc biện pháp khắc phục đó bởi Ngân Hàng hoặc việc thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác của Ngân Hàng. Các quyền và biện pháp khắc phục được quy định trong Hợp Đồng này là tích dồn và không loại trừ bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác được pháp luật quy định.



18 Language/ Ngôn Ngữ

This Agreement is made in three (3) original copies in bilingual of Vietnamese and English languages. The languages shall be equally and legally valid. In the event of inconsistency between the Vietnamese language and the English language of this Agreement, the English language shall prevail. The Bank shall keep two (2) original copies and the Credit Applicant shall keep one (1) original copy.

Hợp Đồng này được lập thành ba (3) bản gốc song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Hai ngôn ngữ có hiệu lực pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa phần tiếng Việt và phần tiếng Anh của Hợp Đồng này, thì phần tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng. Ngân Hàng sẽ giữ hai (2) bản gốc và Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ giữ một (1) bản gốc.

19 Governing Law and Dispute Settlement/ Luật Điều Chính và Giải Quyết Tranh Chấp

This Agreement is governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam. All disputes arising out of or in relation to this Agreement shall be submitted to the non-exclusive jurisdiction of competent Court in Ho Chi Minh City, Vietnam.

Hợp Đồng này được điều chỉnh bởi và giải thích phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được nộp trên cơ sở thẩm quyền tài phán không riêng biệt cho Tòa án có thẩm quyền tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

20 Legality, Validity and Enforceability/ Giá Trị Pháp Lý, Hiệu Lực và Khả Năng Thi Hành

Unless agreed otherwise by the Bank, the Credit Applicant shall submit to the Bank a legal opinion to certify its duly incorporation, authorization and the binding, validity and enforceability of the terms and/or conditions of this Agreement and any other matters in substance satisfactory to the Bank. The legal opinion must be issued by a legal counsel, acceptable to the Bank, who is specialized in the law of the country where the Credit Applicant is registered.

Trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác đi, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp cho Ngân Hàng ý kiến pháp lý xác nhận việc thành lập và ủy quyền hợp lệ của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và giá trị ràng buộc, hiệu lực và khả năng thi hành của các điều khoản và/hoặc điều kiện của Hợp Đồng này và bất kỳ vấn đề nào khác với nội dung thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng. Ý kiến pháp lý phải được phát hành bởi luật sư tư vấn, được Ngân Hàng chấp nhận, là bên có chuyên môn về pháp luật tại quốc gia nơi Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng được đăng ký.

[This page is intentionally left blank]

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]



IN WITNESS WHEREOF, the Credit Applicant, having thoroughly read and understood the contents of this Agreement, has therefore signed and affixed its seal (if any) in the presence of the witnesses. This Agreement shall be effective from the Effective Date.

ĐỂ LÀM BẰNG, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, sau khi đã đọc kỹ và hiểu nội dung của Hợp Đồng này, đã ký và đóng dấu (nếu có) trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực.

For and on behalf of
Thay mặt và đại diện cho
KASIKORNBANK Public Company Limited - Ho Chi Minh City Branch
Ngân Hàng Đại Chúng TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh

Signed/ *Đã ký* _____ The Bank/ *Ngân Hàng*
(Mr. Chatuporn Boozaya-Angool)
Ông Chatuporn Boozaya-Angool

For and on behalf of
Thay mặt và đại diện cho
(/)

Signed/ *Đã ký* _____ The Credit Applicant
Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng
(/)

Consented and agreed by the spouse(s) of the Credit Applicant
Chấp thuận và đồng ý bởi vợ/chồng của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng

Signed/ *Đã ký* _____
(/)

Signed/ *Đã ký* _____ Witness/ *Người làm chứng*
(/)



Signed/ *Đã ký* _____ Witness/ *Người làm chứng*
(/)

- Draft - KBANK HCMC - Draft -

Appendix 1/ Phụ Lục 1**Working Capital Loan Facility/ Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động****1. Method of lending and tenor of the WCL Facility/ Phương thức cho vay và thời hạn cho vay của Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động**

The tenor of each loan to be drawn under the WCL Facility shall not exceed [*] [(*)] days, from and including the day following the date of the relevant first drawdown (hereinafter referred to as “**Maximum Tenor**”).

Thời hạn của mỗi khoản vay được giải ngân theo Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động không vượt quá [] [(*)] ngày, kể từ và bao gồm ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên có liên quan (sau đây được gọi là “**Thời Hạn Cho Vay Tối Đa**”).*

If any loan is disbursed for a term less than the Maximum Tenor, the loan can be rolled over for multiple times, upon a notice in writing by the Credit Applicant which must be received by the Bank no later than five (05) Business Days, or a shorter period as agreed by the Bank, prior to the loan's original maturity date and subject to the Bank being satisfied that the conditions under Clause 2 below are met, by extending the maturity date thereof up to the Maximum Tenor which includes the previous tenor (s) of the loan being rolled over.

Nếu bất kỳ khoản vay nào được giải ngân trong thời hạn nhỏ hơn Thời Hạn Cho Vay Tối Đa, khoản vay đó có thể được tuần hoàn (rollover) nhiều lần, sau khi có thông báo bằng văn bản của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng phải nhận được thông báo này không muộn hơn năm (05) Ngày Làm Việc, hoặc một thời hạn ngắn hơn được Ngân Hàng đồng ý, trước ngày đáo hạn ban đầu của khoản vay và tùy thuộc vào việc Ngân Hàng chấp nhận rằng các điều kiện theo Khoản 2 dưới đây đã được đáp ứng, bằng cách kéo dài ngày đáo hạn của khoản vay đó lên đến Thời Hạn Cho Vay Tối Đa (thời hạn này bao gồm cả (các) thời hạn cho vay trước đó của khoản vay được tuần hoàn).

The original maturity date and tenor of each loan disbursed under the WCL Facility shall be specified in the Notice of Drawdown. In an event of rollover, the total tenor of the loan as rolled over shall not exceed the Maximum Tenor.

Ngày đáo hạn ban đầu và thời hạn của mỗi khoản vay được giải ngân theo Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động sẽ được nêu rõ trong Thông Báo Rút Vốn. Trong trường hợp tuần hoàn khoản vay, tổng thời hạn của khoản vay khi được tuần hoàn sẽ không vượt quá Thời Hạn Cho Vay Tối Đa.

2. Conditions for utilizing the WCL Facility/ Các điều kiện giải ngân Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động

2.1. The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each drawdown:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt rút vốn:

(i) relevant invoice(s), sale contract(s), and/or purchase order(s) (“**Supporting Documents**”), and

*(các) hóa đơn, hợp đồng mua bán, đơn đặt hàng liên quan (“**Các Chứng Từ Kèm Theo**”), và*

(ii) document(s) as may be from time to time required by the Bank.

(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using the rate determined by the Bank.

Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.

- 2.2. The Credit Applicant will be able to make multiple drawdowns of the WCL Facility, each of which may be of the amount of the Supporting Documents submitted by the Credit Applicant as required by the Bank and the Bank shall disburse the drawdown by way of transferring directly to the suppliers' account as specified in the relevant Notice of Drawdown.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ có thể giải ngân nhiều lần Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động, mỗi lần giải ngân có thể bằng giá trị của Các Chứng Từ Kèm Theo do Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng nộp theo yêu cầu của Ngân Hàng và Ngân Hàng sẽ giải ngân khoản rút vốn bằng cách chuyển khoản trực tiếp tới tài khoản của các người thụ hưởng được ghi tại Thông Báo Rút Vốn có liên quan.

- 2.3. Upon receipt of the notice by the Credit Applicant requesting for rollover of a loan as specified in Clause 1 above, the Bank may (at its absolute discretion) agree with the rollover of an existing loan under the WCL Facility, if it is satisfied that the following conditions have been met:

Khi nhận được thông báo của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng về việc tuần hoàn khoản vay như được quy định tại Điều 1 trên đây, Ngân Hàng có thể (bằng toàn quyền quyết định của mình) đồng ý tuần hoàn khoản vay hiện hữu của Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động, nếu các điều kiện sau đây thỏa mãn:

- (i) The total term of the rolled over loan shall not exceed the Maximum Tenor from its original drawdown date and one business cycle (which shall be deemed equal to the Maximum Tenor if such term cannot be determined by the Bank) of the Credit Applicant, whichever is shorter;

Tổng thời hạn của khoản vay tuần hoàn không được vượt quá Thời Hạn Cho Vay Tối Đa kể từ ngày giải ngân ban đầu và một chu kỳ kinh doanh của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng (chu kỳ này được coi là bằng Thời Hạn Cho Vay Tối Đa nếu Ngân Hàng không xác định được thời hạn của chu kỳ đó), tùy thuộc vào thời hạn nào ngắn hơn;

- (ii) As of the Effective Date of this Agreement and any time thereafter, the Credit Applicant has not incurred any bad debts at any credit institutions, including the Bank; and

Tại Ngày Hiệu Lực của Hợp Đồng này và tại bất kỳ thời điểm nào từ đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã không phát sinh bất kỳ khoản nợ xấu nào tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào, kể cả tại Ngân Hàng; và

- (iii) All the conditions imposed by any applicable laws and regulations from time to time for a rollover of the loan have been satisfied.

Tất cả các điều kiện đặt ra bởi pháp luật áp dụng có liên quan vào từng thời điểm áp dụng cho khoản vay tuần hoàn đã được đáp ứng.

- 2.4 If the Bank agrees to roll over an existing loan upon its satisfaction of the conditions in Clause 2.3, it shall notify the Credit Applicant in writing and upon such notification, the loan's maturity date shall be deemed to have been extended to the end of the new tenor.

Nếu Ngân Hàng đồng ý tuần hoàn (rollover) một khoản vay hiện hữu sau khi đáp ứng các điều kiện tại Khoản 2.3, Ngân Hàng sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và sau khi thông báo như vậy, ngày đáo hạn của khoản vay sẽ được coi là được kéo dài đến cuối của kỳ hạn mới.

3. Interest and Interest Payment/ Tiền Lãi và Thanh Toán Tiền Lãi

To the fullest extent permitted by applicable law, the Credit Applicant agrees to pay to the Bank interest on the amount drawdown at the rate as specified in each relevant Notice of Drawdown whereby the Bank shall notify the interest rate to the Credit Applicant, then the Credit Applicant shall specify the interest rate as mutually agreed in each Notice of Drawdown. The interest incurred on each loan shall be due and payable on a monthly basis on the last day of every calendar month or other period specified in the Notice of Drawdown.

Trong phạm vi tối đa được pháp luật hiện hành cho phép, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý thanh toán cho Ngân Hàng khoản tiền lãi trên số tiền rút vốn ở mức lãi suất ghi trong mỗi Thông Báo Rút Vốn có liên quan theo đó Ngân Hàng sẽ thông báo lãi suất cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng, sau đó Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ ghi rõ lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong mỗi Thông Báo Rút Vốn. Tiền lãi phát sinh từ mỗi khoản vay sẽ đến hạn và phải trả hàng tháng vào ngày cuối cùng của mỗi tháng dương lịch hoặc một thời hạn khác được nêu trong Thông Báo Rút Vốn

4. Notice of Drawdown/ Thông Báo Rút Vốn

4.1 The Credit Applicant may utilize the WCL Facility by delivering to the Bank a duly signed and sealed (if applicable) a notice of drawdown in a form and substance satisfactory to the Bank (“**Notice of Drawdown**”).

*Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng có thể giải ngân Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động bằng cách gửi cho Ngân Hàng một thông báo rút vốn được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ có hình thức và nội dung được Ngân Hàng chấp thuận (“**Thông Báo Rút Vốn**”).*

4.2 Upon receiving the duly signed Notice of Drawdown and all Supporting Documents to the satisfaction of the Bank, the Bank may disburse the amount as requested in the Notice of Drawdown in accordance with the terms and conditions under this Agreement.

Sau khi nhận được Thông Báo Rút Vốn có chữ ký hợp lệ và tất cả Các Chứng Từ Kèm Theo thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, Ngân Hàng có thể giải ngân số tiền được yêu cầu trong Thông Báo Rút Vốn phù hợp với các điều khoản và điều kiện theo Hợp Đồng này.

4.3 Every Notice of Drawdown which the Credit Applicant signed and delivered to the Bank as evidence of the borrowing shall constitute evidence of indebtedness under this Agreement and also be deemed an integral part hereof.

Mọi Thông Báo Rút Vốn mà Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã ký và gửi đến Ngân Hàng chứng minh cho việc vay nợ sẽ cấu thành bằng chứng nợ theo Hợp Đồng này và cũng được xem là một phần không tách rời của Hợp Đồng này.

5. Security/ Biện Pháp Bảo Đảm

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspend, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên

Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damages, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the WCL Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động theo Hợp Đồng này hoặc vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause to duly execute a Guarantee Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Lãnh số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. dated in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số ngày theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the WCL Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this WCL Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the Maximum Tenor of each loan.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với*

*số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tín Dụng Vốn Lưu Động này. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết Thời Hạn Cho Vay Tối Đa của mỗi khoản vay.]*

- any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

6. **Additional Undertakings of the Credit Applicant/Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng**

Appendix 2/ Phụ Lục 2

L/C Facility/ *Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng*

1. Tenor of the L/C Facility/ Thời hạn của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng

Each letter of credit (“L/C”), including sight L/C and term L/C shall have the payment term of not exceed 180 days from its issuance date or other terms as agreed by the Bank.

Mỗi thư tín dụng (L/C), bao gồm L/C trả ngay và L/C trả chậm, sẽ có thời hạn thanh toán không vượt quá 180 ngày kể từ ngày phát hành hoặc thời hạn khác do Ngân Hàng đồng ý.

The Credit Applicant shall immediately (but no later than the close of business on the same date that the Bank makes the payment under the L/C) reimburse the Bank for any amount which the Bank has paid on behalf of the Credit Applicant under any L/C issued by the Bank. In the event that the Credit Applicant fails to immediately reimburse the Bank in full, any outstanding amount will automatically constitute a compulsory loan of the Credit Applicant to the Bank with a tenor and interest rate (and other terms and conditions, if any) decided by the Bank and notify to the Credit Applicant.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ ngay lập tức (nhưng không muộn hơn thời điểm kết thúc công việc kinh doanh trong ngày mà Ngân Hàng thực hiện thanh toán theo L/C) hoàn trả cho Ngân Hàng bất kỳ số tiền nào mà Ngân Hàng đã thanh toán thay mặt Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng theo bất kỳ L /C nào được phát hành bởi Ngân Hàng. Trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không hoàn trả đầy đủ cho Ngân Hàng ngay lập tức, bất kỳ số tiền chưa thanh toán nào sẽ tự động trở thành khoản nợ bắt buộc của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đối với Ngân Hàng với kỳ hạn và lãi suất (và những điều khoản và điều kiện khác, nếu có) do Ngân Hàng quyết định và thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng.

2. Conditions for utilizing L/C Facility/ Các điều kiện giải ngân Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng

2.1. The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each utilization:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt giải ngân:

(i) relevant invoice(s), sale contract(s), and/or purchase order(s) (“**Supporting Documents**”), and

*(các) hóa đơn, hợp đồng mua bán, đơn đặt hàng liên quan (“**Các Chứng Từ Kèm Theo**”), và*

(ii) document(s) as may be from time to time required by the Bank.

(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank for the drawdown is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using rate determined by the Bank.

Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng để rút vốn khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.

- 2.2. [The L/C can be issued up to 100% of the amount of the Supporting Documents submitted by the Credit Applicant as required by the Bank.]

[Thư Tín Dụng có thể được phát hành lên đến 100% giá trị của Các Chứng Từ Kèm Theo do Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng nộp theo yêu cầu của Ngân Hàng.]

3. **Security/ Biện Pháp Bảo Đảm**

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspend, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damages, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the L/C Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng theo Hợp Đồng này hoặc vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause _____ to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. _____ dated _____ for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện _____ việc cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số _____ ngày _____ với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause _____ to duly execute a Guarantee Agreement no. _____ dated _____ for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thu xếp thực hiện _____ việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Lành số _____ ngày _____ với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. dated in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số ngày theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the L/C Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this L/C Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the relevant loan tenor.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng này. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết thời hạn cho vay có liên quan.]*

- any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

4. Additional Undertakings of the Credit Applicant/ Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng

Appendix 3 / Phụ Lục 3

Trust Receipt Facility / Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác

1. Tenor of the T/R Facility / Thời hạn của Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác

The tenor of each loan to be drawn under the T/R Facility (including the T/R under L/C, the T/R under B/C (D/P and D/A) and the T/R under Telegraphic Transfer (TT open account)) shall not exceed 180 days, from and including the day following the date of the relevant first drawdown (hereinafter collectively referred to as “Maximum Tenor”).

Thời hạn của mỗi khoản vay được rút vốn theo Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác (bao gồm Biên Nhận Ủy Thác theo L/C, Biên Nhận Ủy Thác theo Phương Thức B/C (D/P và D/A) và Biên Nhận Ủy Thác theo Chuyển Tiền Điện Tín (phương thức ghi sổ TT)) sẽ không vượt quá 180 ngày, kể từ và bao gồm ngày tiếp theo của ngày rút vốn đầu tiên có liên quan (sau đây được gọi chung là “Thời Hạn Cho Vay Tối Đa”).

If any loan is disbursed for a term less than the Maximum Tenor, the loan can be rolled over for multiple times, upon a notice in writing by the Credit Applicant which must be received by the Bank no later than five (05) Business Days, or a shorter period as agreed by the Bank, prior to the loan's original maturity date and subject to the Bank being satisfied that the conditions under Clause 2 below are met, by extending the maturity date thereof up to the Maximum Tenor which includes the previous tenor (s) of the loan being rolled over.

Nếu bất kỳ khoản vay nào được giải ngân trong thời hạn nhỏ hơn Thời Hạn Cho Vay Tối Đa, khoản vay đó có thể được tuần hoàn (rollover) nhiều lần, sau khi có thông báo bằng văn bản của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng phải nhận được thông báo này không muộn hơn năm (05) Ngày Làm Việc, hoặc một thời hạn ngắn hơn được Ngân Hàng đồng ý, trước ngày đáo hạn ban đầu của khoản vay và tùy thuộc vào việc Ngân Hàng chấp nhận rằng các điều kiện theo Khoản 2 dưới đây đã được đáp ứng, bằng cách kéo dài ngày đáo hạn của khoản vay đó lên đến Thời Hạn Cho Vay Tối Đa (thời hạn này bao gồm cả (các) thời hạn cho vay trước đó của khoản vay được tuần hoàn).

The original maturity date and tenor of each loan disbursed under the T/R Facility shall be specified in the relevant document(s) related to the T/R Facility. In an event of rollover, the total tenor of the loan as rolled over shall not exceed the Maximum Tenor.

Ngày đáo hạn ban đầu và thời hạn của mỗi khoản vay được giải ngân theo Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác sẽ được nêu rõ trong (các) tài liệu liên quan đến Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác. Trong trường hợp tuần hoàn khoản vay, tổng thời hạn của khoản vay khi được tuần hoàn sẽ không vượt quá Thời Hạn Cho Vay Tối Đa.

2. Conditions for utilizing T/R Facility / Các điều kiện giải ngân Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác

2.1. The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each utilization:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt rút vốn:

- (i) relevant invoice(s), sale contract(s), and/or purchase order(s) (“**Supporting Documents**”), and

(các) hóa đơn, hợp đồng mua bán, đơn đặt hàng liên quan ("Các Chứng Từ Kèm Theo"), và

- (ii) document(s) as may be from time to time required by the Bank.

(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank for the drawdown is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using rate determined by the Bank.

Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng để rút vốn khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.

- 2.2. [Each loan under the T/R Facility can be utilized up to 100% of the amount of the Supporting Documents submitted by the Credit Applicant as required by the Bank.]

[Mỗi khoản vay theo Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác có thể được giải ngân đến 100% giá trị của Các Chứng Từ Kèm Theo do Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng nộp theo yêu cầu của Ngân Hàng.]

- 2.3. Upon receipt of the notice by the Credit Applicant requesting for rollover of a loan as specified in Clause 1 above, the Bank may (at its absolute discretion) agree with the rollover of an existing loan under the T/R Facility, if it is satisfied that the following conditions have been met:

Khi nhận được thông báo của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng về việc tuần hoàn khoản vay như được quy định tại Điều 1 trên đây, Ngân Hàng có thể (bằng toàn quyền quyết định của mình) đồng ý tuần hoàn khoản vay hiện hữu của Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác, nếu các điều kiện sau đây thỏa mãn:

- (i) The total term of the rolled over loan shall not exceed the Maximum Tenor from its original drawdown date and one business cycle (which shall be deemed equal to the Maximum Tenor if such term cannot be determined by the Bank) of the Credit Applicant, whichever is shorter;

Tổng thời hạn của khoản vay tuần hoàn không được vượt quá Thời Hạn Cho Vay Tối Đa kể từ ngày giải ngân ban đầu và một chu kỳ kinh doanh của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng (chu kỳ này được coi là bằng Thời Hạn Cho Vay Tối Đa nếu Ngân Hàng không xác định được thời hạn của chu kỳ đó), tùy thuộc vào thời hạn nào ngắn hơn;

- (ii) As of the Effective Date of this Agreement and any time thereafter, the Credit Applicant has not incurred any bad debts at any credit institutions, including the Bank; and

Tại Ngày Hiệu Lực của Hợp Đồng này và tại bất kỳ thời điểm nào từ đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đã không phát sinh bất kỳ khoản nợ xấu nào tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào, kể cả tại Ngân Hàng; và

- (iii) All the conditions imposed by any applicable laws and regulations from time to time for a rollover of the loan have been satisfied.

Tất cả các điều kiện đặt ra bởi pháp luật áp dụng có liên quan vào từng thời điểm áp dụng cho khoản vay tuần hoàn đã được đáp ứng.

- 2.4 If the Bank agrees to roll over an existing loan upon its satisfaction of the conditions in Clause 2.3, it shall notify the Credit Applicant in writing and upon such notification, the loan's maturity date shall be deemed to have been extended to the end of the new tenor.

Nếu Ngân Hàng đồng ý tuần hoàn (rollover) một khoản vay hiện hữu sau khi đáp ứng các điều kiện tại Khoản 2.3, Ngân Hàng sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và

sau khi thông báo như vậy, ngày đáo hạn của khoản vay sẽ được coi là được kéo dài đến cuối của kỳ hạn mới.

- 2.5 The utilized amount to be drawn under the Trust Receipt Facility shall be made directly to the suppliers' account (which can be the Credit Applicant's related parties) specified in the relevant Supporting Documents.

Số tiền giải ngân được rút vốn theo Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác sẽ được chuyển trực tiếp đến tài khoản của nhà cung cấp (có thể là các bên liên quan của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng) được nêu rõ trong Các Chứng Từ Kèm Theo có liên quan.

3. Security/ Biện Pháp Bảo Đảm

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspend, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damages, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the T/R Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác theo Hợp Đồng này hoặc vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause _____ to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. _____ dated _____ for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện _____ việc cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số _____ ngày _____ với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause _____ to duly execute a Guarantee Agreement no. _____ dated _____ for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thu xếp thực hiện _____ việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Lành số _____ ngày _____ với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause _____ to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. _____ dated _____ in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/ phải thu xếp thực hiện _____ việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số _____ ngày _____ theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the T/R Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this T/R Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the Maximum Tenor of each loan.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác này. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết Thời Hạn Cho Vay Tối Đa của mỗi khoản vay.]*

- _____ any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

4. **Additional Undertakings of the Credit Applicant/ Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng**

Appendix 4/ Phụ Lục 4**Letter of Guarantee Facility and/or or Standby Letter of Credit Facility*****Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh (L/G) và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng (SBLC)*****1. Tenor of the L/G Facility and/or SBLC Facility / Thời hạn của Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng**

Each facility under the letter of guarantee or standby letter of credit shall have the repayment term of not exceeding [*][(*)] days from its issuance date or other terms as agreed by the Bank.

Mỗi [khoản tín dụng theo] thư bảo lãnh hoặc thư tín dụng dự phòng có một thời hạn hoàn trả không vượt quá [] [(*)] ngày kể từ ngày phát hành hoặc các thời hạn khác được Ngân Hàng đồng ý.*

2. Conditions for the L/G Facility and/or SBLC Facility / Các điều kiện giải ngân Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng

The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each utilization of the L/G Facility and/or SBLC Facility hereunder:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt giải ngân của Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng theo Hợp Đồng này:

- (1) [] (“**Supporting Documents**”), and
[] (“**Các Chứng Từ Kèm Theo**”), và
- (2) document(s) as may be from time to time required by the Bank.
(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

[In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank for the drawdown is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using rate determined by the Bank.]

[Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng để rút vốn khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.]

3. Security/ Biện Pháp Bảo Đảm

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspend, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damage, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of L/G Facility and/or SBLC Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Thư Tín Dụng Dự Phòng vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/ phải thu xếp thực hiện việc cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause to duly execute a Guarantee Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/ phải thu xếp thực hiện việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Động Sản số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. dated in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/ phải thu xếp thực hiện việc ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số ngày theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the L/G Facility and/or SBLC Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this L/G Facility and/or SBLC Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the relevant loan tenor.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tín Dụng Theo Thư Bảo Lãnh và/hoặc Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Dự Phòng. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết thời hạn cho vay có liên quan.]*

- any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

4. Additional Undertakings of the Credit Applicant/ Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng

Appendix 5/ Phụ Lục 5**Packing Credit Facility/ Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng****1. Tenor of the Packing Credit Facility/ Thời hạn của Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng**

For the case that Supporting Documents submitted to support the utilization are original L/C, purchase order(s) and sale contract(s), the tenor of each loan to be drawn under the Packing Credit Facility shall not exceed 120 days, from and including the day following the date of the relevant first drawdown.

Đối với trường hợp Các Chứng Từ Kèm Theo được nộp để hỗ trợ việc giải ngân là L/C gốc, (các) đơn đặt hàng và (các) hợp đồng mua bán, thời hạn của mỗi khoản vay được rút vốn theo Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng không quá 120 ngày, kể từ và bao gồm cả ngày tiếp theo ngày rút vốn đầu tiên có liên quan.

For the case that Supporting Documents submitted to support the utilization are invoice(s) and relevant transport document(s), the tenor of each loan to be drawn under the Packing Credit Facility shall not exceed 180 days, from and including the day following the date of the relevant first drawdown.

Đối với trường hợp Các Chứng Từ Kèm Theo được nộp để hỗ trợ việc giải ngân là (các) hóa đơn và (các) chứng từ vận chuyển có liên quan, thời hạn của mỗi khoản vay được rút vốn theo Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng sẽ không vượt quá 180 ngày, kể từ và bao gồm cả ngày tiếp theo ngày rút vốn đầu tiên có liên quan.

(hereinafter referred to as the “Maximum Tenor”, as the context may require)
(sau đây gọi là " Thời Hạn Cho Vay Tối Đa", tùy theo yêu cầu ngữ cảnh)

If any loan is disbursed for a term less than the Maximum Tenor, the loan can be rolled over, upon a notice in writing by the Credit Applicant which must be received by the Bank no later than five (05) Business Days, or a shorter period as agreed by the Bank, prior to the loan's original maturity date and subject to the Bank being satisfied that the conditions under Clause 2 below are met, by extending the maturity date thereof up to the Maximum Tenor which includes the previous tenor (s) of the loan being rolled over.

Nếu bất kỳ khoản vay nào được giải ngân trong thời hạn nhỏ hơn Thời Hạn Cho Vay Tối Đa, khoản vay đó có thể được tuần hoàn (rollover) nhiều lần, sau khi có thông báo bằng văn bản của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Ngân Hàng phải nhận được thông báo này không muộn hơn năm (05) Ngày Làm Việc, hoặc một thời hạn ngắn hơn được Ngân Hàng đồng ý, trước ngày đáo hạn ban đầu của khoản vay và tùy thuộc vào việc Ngân Hàng chấp nhận rằng các điều kiện theo Khoản 2 dưới đây đã được đáp ứng, bằng cách kéo dài ngày đáo hạn của khoản vay đó lên đến Thời Hạn Cho Vay Tối Đa (thời hạn này bao gồm cả (các) thời hạn cho vay trước đó của khoản vay được tuần hoàn).

The original maturity date and tenor of each loan disbursed under the Packing Credit Facility shall be specified in the relevant application applicable to the Packing Credit Facility. In an event of rollover, the total tenor of the loan as rolled over shall not exceed the Maximum Tenor.

Ngày đáo hạn ban đầu và thời hạn của mỗi khoản vay được giải ngân theo Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng sẽ được nêu rõ trong giấy yêu cầu liên quan của Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng. Trong trường hợp tuần hoàn khoản vay, tổng thời hạn của khoản vay khi được tuần hoàn sẽ không vượt quá Thời Hạn Cho Vay Tối Đa.

2. Conditions for utilizing Packing Credit Facility/ Các điều kiện giải ngân Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng

The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each utilization:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt giải ngân:

- (1) relevant invoice(s), original L/C, sale contract(s), transport document(s), and/or purchase order(s) ("**Supporting Documents**"), and
*(các) hóa đơn, L/C gốc, (các) hợp đồng mua bán, (các) chứng từ vận chuyển, và/hoặc (các) đơn đặt hàng liên quan ("**Các Chứng Từ Kèm Theo**"), và*
- (2) document(s) as may be from time to time required by the Bank.
(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

[In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank for the drawdown is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using rate determined by the Bank.]

[Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng để rút vốn khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.]

The utilized amount to be drawn under the Packing Credit Facility shall be made directly to the suppliers' account (which can be the Credit Applicant's related parties) specified in the relevant Supporting Documents.

Số tiền giải ngân được rút vốn theo Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng sẽ được chuyển trực tiếp đến tài khoản của nhà cung cấp (có thể là các bên liên quan của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng) được nêu rõ trong Các Chứng Từ Kèm Theo có liên quan.

3. Security/ Biện Pháp Bảo Đảm

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspend, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damages, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant

shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the Packing Credit Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng theo Hợp Đồng này hoặc vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause to duly execute a Guarantee Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Lãnh số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. dated in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số ngày theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the Packing Credit Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this Packing Credit Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the Maximum Tenor of each loan.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên của Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tài Trợ Xuất Khẩu Trước Khi Giao Hàng này. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết Thời Hạn Cho Vay Tối Đa của mỗi khoản vay.]*

- any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

4. Additional Undertakings of the Credit Applicant/ Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng

- 4.1 The Credit Applicant hereby agrees and undertakes that all proceeds derived from collection of the receivables arising from relevant export contracts and/or export purchasing orders which are mortgaged in favour of the Bank shall be paid directly to the Credit Applicant's deposit account ("the Credit Applicant's Deposit Account") opened and maintained with the Bank for the purpose of repayment of the outstanding debts under this Agreement (including but not limited to the principal and interest) in any order of priority of debts as the Bank deems appropriate. The Credit Applicant further agrees that it shall not withdraw or transfer any amount from the Credit Applicant's Deposit Account unless prior written consent of the Bank is obtained.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý và cam kết rằng tất cả số tiền thu được từ việc thu hồi các khoản phải thu phát sinh từ các hợp đồng xuất khẩu và/hoặc các đơn đặt hàng xuất khẩu có liên quan được thế chấp vì lợi ích của Ngân Hàng sẽ được thanh toán trực tiếp vào tài khoản tiền gửi của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng ("Tài Khoản Tiền Gửi Của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng") được mở và duy trì tại Ngân Hàng nhằm mục đích trả các khoản nợ chưa thanh toán theo Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn ở gốc và lãi) theo bất kỳ thứ tự ưu tiên nào của các khoản nợ mà Ngân Hàng cho là phù hợp. Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng đồng ý thêm rằng Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng sẽ không rút hoặc chuyển bất kỳ khoản tiền nào từ Tài Khoản Tiền Gửi Của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng trừ khi có được sự đồng ý trước bằng văn bản của Ngân Hàng.

- 4.2 The Credit Applicant shall ensure that KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED – Ho Chi Minh City Branch shall be specified as the beneficiary bank for receiving proceeds derived from relevant export contracts and/or export purchasing orders.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải đảm bảo rằng Ngân Hàng Đại Chúng TNHH KASIKORNBANK – Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh sẽ được chỉ định là ngân hàng thụ hưởng để nhận tiền thu được từ các hợp đồng xuất khẩu và/hoặc các đơn đặt hàng xuất khẩu có liên quan.

- 4.3 The Credit Applicant shall submit the deduction consent letter, in form and substance satisfactory to the Bank, to give consent to the Bank to deduct and apply the proceeds derived from collection of receivables as mentioned in Clause 4.1 above for the repayment and/or payment of all outstanding obligations owed to the Bank (including but not limited to principal, interest, and fees, if any), whether such outstanding obligations is due or not.

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp văn bản chấp thuận khấu trừ, dưới hình thức và nội dung thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, để đồng ý cho Ngân Hàng khấu trừ và sử dụng số tiền thu được từ việc thu hồi các khoản phải thu như nêu tại Khoản 4.1 trên đây để hoàn trả và/hoặc trả tất cả các nghĩa vụ chưa thanh toán cho Ngân Hàng (bao gồm nhưng không giới hạn ở tiền gốc, lãi và phí, nếu có), cho dù các nghĩa vụ chưa thanh toán đó có đến hạn hay không.

Appendix 6/ Phụ Lục 6

Discounted Letter of Credit Facility/ *Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu*

1. Tenor of the Discounted L/C Facility / Thời hạn của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu

The tenor of each loan to be drawn under the Discounted L/C Facility shall not exceed 180 days, from and including the day following the date of the relevant first drawdown (hereinafter referred to as the “Maximum Tenor”).

Thời hạn của mỗi khoản vay được giải ngân theo Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu không vượt quá 180 ngày, kể từ và bao gồm ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên có liên quan (sau đây được gọi là “Thời Hạn Cho Vay Tối Đa”).

2. Conditions for utilizing Discounted L/C Facility/ Các điều kiện giải ngân Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu

2.1 The Credit Applicant shall submit document(s) as listed below prior to each utilization:

Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải nộp (các) chứng từ được liệt kê dưới đây trước mỗi đợt giải ngân:

(1) relevant invoice(s), sale contract(s), and/or purchase order(s) (“**Supporting Documents**”), and

*(các) hóa đơn, hợp đồng mua bán, đơn đặt hàng liên quan (“**Các Chứng Từ Kèm Theo**”), và*

(2) document(s) as may be from time to time required by the Bank.

(các) tài liệu theo yêu cầu của Ngân Hàng vào từng thời điểm.

[In case where the currency specified in the Supporting Documents submitted to the Bank for the drawdown is different from the currency of the Facility, the Bank will convert such currency specified in the Supporting Documents to the currency of the Facility by using rate determined by the Bank.]

[Trong trường hợp đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo nộp cho Ngân Hàng để rút vốn khác với đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng, Ngân Hàng sẽ quy đổi đơn vị tiền tệ được ghi trong Các Chứng Từ Kèm Theo thành đơn vị tiền tệ của Khoản Tín Dụng bằng cách áp dụng tỷ giá do Ngân Hàng quyết định.]

3. Security/ Biện Pháp Bảo Đảm

As of the Effective Date, the Credit Applicant is not required to provide any security in favour of the Bank. Notwithstanding the aforesaid mentioned, the Bank shall have a right to request for security to be provided to the Bank at any time if the Bank deems appropriate. Upon receipt of such request, the Credit Applicant shall provide the security in a form, substance, procedure and method to the satisfaction of the Bank as soon as possible and within a period time specified by the Bank. If the Credit Applicant fails to do so, the Bank shall be entitled to suspense, cease, whether in whole or in part, or terminate any Facility granted by the Bank and all debts hereunder shall be deemed due and payable immediately.

Kể từ Ngày Hiệu Lực, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không được yêu cầu cung cấp bất kỳ biện pháp bảo đảm nào vì lợi ích của Ngân Hàng. Bất kể quy định nêu trên đây, Ngân Hàng có quyền yêu cầu cung cấp biện pháp bảo đảm cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào nếu Ngân

Hàng cho là phù hợp. Sau khi nhận được yêu cầu đó, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp biện pháp bảo đảm theo hình thức, tính chất, quy trình và phương thức thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng ngay khi có thể một cách hợp lý và trong thời hạn theo quy định của Ngân Hàng. Nếu Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng không thực hiện như vậy, Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, ngừng, dù là toàn bộ hay một phần, hoặc chấm dứt bất kỳ Khoản Tín Dụng nào được cấp bởi Ngân Hàng và mọi khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức.

As security for full payment and repayment of any principal amount, interest (including default interest), any applicable fee, penalty, compensation for damages, and any other payment obligations under this Agreement, unless otherwise agreed by the Bank, the Credit Applicant shall provide the following securities to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the Discounted L/C Facility hereunder or on other date as agreed otherwise by the Bank:

Để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và hoàn trả bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi nào (bao gồm cả tiền lãi vi phạm), bất kỳ khoản tiền phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại nào và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo Hợp Đồng này, trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác, Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp các biện pháp bảo đảm sau đây cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước khi thực hiện đợt giải ngân thứ nhất của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu theo Hợp Đồng này hoặc vào ngày khác được Ngân Hàng đồng ý:

- [The Credit Applicant shall/shall cause to irrevocably and unconditionally pledge the deposit account, opened and maintained with the Bank, which the details is mentioned in the Pledge Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện cầm cố không hủy ngang và vô điều kiện tài khoản tiền gửi, được mở và duy trì với Ngân Hàng, có thông tin chi tiết được nêu trong Hợp Đồng Cầm Cố số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall cause to duly execute a Guarantee Agreement no. dated for the amount and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Lãn số ngày với số tiền và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall/shall cause to duly execute a Security over Immovable Asset(s) Agreement no. dated in the form and substance acceptable to the Bank and register such agreement with the competent authority in Vietnam as required by law for the mortgage, and for the security value and according to the form, procedure and method stipulated by the Bank.]

[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải/phải thu xếp thực hiện ký kết hợp lệ Hợp Đồng Bảo Đảm Bất Động Sản số ngày theo mẫu và có nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và đăng ký hợp đồng đó với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của pháp luật về thế chấp, và bảo đảm giá trị và theo mẫu, thủ tục và phương thức được quy định bởi Ngân Hàng.]

- [The Credit Applicant shall provide a standby letter of credit (“SBLC”) issued by [***] to and in favor of the Bank prior to the first utilization of the Discounted L/C Facility (unless otherwise agreed by the Bank), with terms and conditions and for the guarantee amount satisfactory to the Bank, which shall not be less than [***]% of the total amount of principal outstanding under this Discounted L/C Facility. Provided always that the expiry date of the SBLC shall not be earlier than 30 (thirty) days after the expiry of the Maximum Tenor of each loan.]

*[Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng phải cung cấp thư tín dụng dự phòng ("SBLC") do [***] phát hành cho và vì lợi ích của Ngân Hàng trước đợt giải ngân đầu tiên Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu (trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác), với các điều khoản và điều kiện và với số tiền bảo lãnh thỏa mãn yêu cầu của Ngân Hàng, không thấp hơn [***]% tổng dư nợ gốc của Khoản Tín Dụng Theo Thư Tín Dụng Chiết Khấu này. Với điều kiện là ngày hết hạn của SBLC không được sớm hơn 30 (ba mươi) ngày sau khi hết Thời Hạn Cho Vay Tối Đa của mỗi khoản vay.]*

- any other security interest as agreed by the Bank and any of its amendment, supplement or replacement from time to time.

bất kỳ biện pháp bảo đảm nào khác được Ngân Hàng đồng ý và bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nào trong từng thời điểm.

4. Additional Undertakings of the Credit Applicant/ Các Cam Kết Bổ Sung của Bên Đề Nghị Cấp Tín Dụng